



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 1         | 79-002-DG           | Anh Nhan Trading Production Co.,Ltd<br>(ANPRO)   | 42/3E, hamlet 4, Xuan Thoi Thuong commune, Hoc Mon district, Ho Chi Minh city                        | Hoc Mon            | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Chilled, Alive                              |
| 2         | DH 137              | Canning Factory - Special aquatic products<br>Joint Stock Company (SEASPIMEX -<br>VIETNAM) | B23/63, Hamlet 2, Hoang Phan Thai street, Binh Chanh commune, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city  | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Canned                                      |
| 3         | DH 146              | PATAYA FOOD INDUSTRIES (VIETNAM)<br>Ltd.   | Lot 44, Tra Noc industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city                                    | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           |              | Canned                                      |
| 4         | DH 149              | Highland Dragon Enterprise   | No. 15, road No.6, Song Than 1 industrial zone, Di An town, Binh Duong province                      | Di An              | Binh Duong             | PP           |              | Canned                                      |
| 5         | DH 174              | Foodtech Joint Stock Company (FOODTECH<br>JSC)   | Hamlet 1, Nhut Chanh village, Ben Luc district, Long An province                                     | Ben Luc            | Long An                | PP           |              | Canned                                      |
| 6         | DH 203              | HALONG CANFOCO- DANANG<br>COMPANY LIMITED  | Lot C3-4, C3-5 Tho Quang fisheries service Industrial zone, Son Tra district, Da Nang city           | Son Tra            | Da Nang                | PP           |              | Canned                                      |
| 7         | DH 226              | EVERWIN INDUSTRIAL CO., LTD.   | Road A, lot E, Binh Chieu industrial zone, Thu Duc district, Ho Chi Minh city                        | Thu Duc            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Canned                                      |
| 8         | DH 323              | Asia canned food factory, Asia food stuffs<br>Import Export Company Limited                | Dong Hoa village, Song Thuan ward, Chau Thanh district, Tien Giang province                          | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A, BMS       | Canned                                      |
| 9         | DH 335              | Kien Giang joint stock Foodstuff Canning<br>Company (KIFOCAN)                              | Tac Cau fishing port industrial zone, Binh An village, Chau Thanh district, Kien Giang province      | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Canned                                      |
| 10        | DH 358              | Phillips Seafood (Viet Nam) Co., Ltd.  | Lot B3-4 Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                              | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           |              | Canned                                      |
| 11        | DH 459              | Trinity Viet Nam Co., Ltd (TRIVN)  | Tan My Chanh industrial zone, My Tho city, Tien Giang province                                       | My Tho             | Tien Giang             | PP           | BMS          | Canned                                      |
| 12        | DH 466              | ROYAL FOODS VIETNAM COMPANY<br>LIMITED (RFVN).   | Lot 19-20, My Tho industrial zone, My Tho city, Tien Giang province                                  | My Tho             | Tien Giang             | PP           |              | Canned                                      |
| 13        | DH 528              | HUONG GIANG CO., LTD   | National road 80, ward 2, Hoa Phu hamlet, Mong Tho commune, Chau Thanh district, Kien Giang province | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Canned                                      |
| 14        | DH 546              | Tin Thinh Co., Ltd   | Lot F1, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                               | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A, BMS       | Canned                                      |
| 15        | DH 603              | KHANH HOA CANNED FOOD CO., LTD<br>(KHACANFOOD)   | 1A road, Cu Thanh hamlet, Suoi Hiep commune, Dien Khanh district, Khanh Hoa province                 | Dien Khanh         | Khanh Hoa              | PP           |              | Canned                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 16        | DH 755              | KTC Canned Foodstuff Manufactory (KTCFOOD)  | Tac Cau fishing port, Binh An commune, Chau Thanh district, Kien Giang province   | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Canned                                      |
| 17        | DH 774              | Ky Lan Seafood Processing Joint Stock Company (Ky Lan Seafood J.S.C)              | Lot A12, section A, southern fishery port, Phan Thiet city, Binh Thuan province   | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Canned                                      |
| 18        | DH 795              | Mai Linh Company Limited (Mailinh Co., Ltd)                                       | 1774 30/4 St, ward 12, Vung tau city, Ba ria - Vung tau province  | Vũng Tàu           | Bà Rịa Vũng Tàu        | PP           |              | Canned                                      |
| 19        | DL 01               | Hung Hau Agricultural Corporation - Factory No.1                                  | Lot No C2-1, D4 Street, Tan Phu Trung industrial zone, National road 22, Tan Phu Trung commune, Cu Chi district, Ho Chi Minh city | Cu Chi             | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 20        | DL 02               | Factory No.2 - Special aquatic products Joint Stock Company (SEASPIMEX - VIETNAM) | B23/63, Hamlet 2, Hoang Phan Thai street, Binh Chanh commune, Binh Chanh district, Ho Chi Minh                                    | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 21        | DL 04               | Seafood joint stock company No.4 (SEAPRIEXCO No.4)                                | 320 Hung Phu street, district 8, Ho Chi Minh city   | District 8         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 22        | DL 05               | VIETROSCO (VRC)   | 100/26 Binh Thoi street, ward 14, district 11, Ho Chi Minh city   | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 23        | DL 07               | An Giang fisheries import - export joint stock company, Factory 7 - (AGIFISH Co.) | 1234 Tran Hung Dao street, Long Xuyen city, An Giang province   | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 24        | DL 08               | An Giang Fisheries Import - Export Joint Stock Company, Factory 8 (AGIFISH Co.)   | National road 91, An Chau town, Chau Thanh district, An Giang province  | Chau Thanh         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 25        | DL 09               | Frozen Factory AGF 9  | 2222 Tran Hung Dao street, Binh Duc ward, Long Xuyen city, An Giang province  | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 26        | DL 10               | Seafood specialties processing factory -  | 01 Bui Quoc Hung - Da Nang fisheries service  | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 27        | DL 100              | LAM SON Import - Export Foodstuff Joint stock company - LAMSON FIMEXCO            | Tay Son street, Quang Trung ward, Qui Nhon city, Binh Dinh province   | Qui Nhon           | Binh Dinh              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 28        | DL 101              | K&K Aquafish Imex company limited   | National road 80, Binh Phu Quoi hamlet, Binh Thanh village, Lap Vo district, Dong Thap province                                   | Lap Vo             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 29        | DL 102              | Binh Dong Fisheries Joint Stock Company - BD FISCO JSC; BINH DONG FISCO           | 49 Ben Binh Dong street, ward 11, district 8, Ho Chi Minh city  | District 8         | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 30        | DL 103              | Workshop No.3 - Cau Tre Export Goods Processing Joint Stock Company (CTE JSCO)    | 125/208 Luong The Vinh street, Tan Thoi Hoa ward, Tan Phu district, Ho Chi Minh city  | Tan Phu            | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 31        | DL 103F             | Cau Tre Export Goods Processing Joint Stock Company (CTE JSCO)               | 125/208 Luong The Vinh street, Tan Thoi Hoa ward, Tan Phu district, Ho Chi Minh city          | Tan Phu            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Frozen                                      |
| 32        | DL 107              | NAM HAI CO., LTD.  | 279A Kinh Duong Vuong street, An Lac ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city                | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           |              | Frozen                                      |
| 33        | DL 108              | Factory III - Dong Phuong company limited - DONG PHUONG Co., Ltd.            | Lot 3, Dien Nam - Dien Ngoc industrial zone, Dien Ban district, Quang Nam province            | Dien Ban           | Quang Nam              | PP           |              | Frozen                                      |
| 34        | DL 110              | Kien Giang KISIMEX Factory - Kien Giang Seaproduct Corporation - KISIMEX     | 62 Ngo Thoi Nhiem street, 7th quarter, An Binh ward, Rach Gia city, Kien Giang province       | Rach Gia           | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 35        | DL 111              | Tan Thuan Factory (AGREX SAIGON)   | 10 Ben Nghe Street, Tan Thuan Dong ward, district 7, Ho Chi Minh city.                        | District 7         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 36        | DL 113              | Ca Mau Seafood Processing and Service Joint - Stock corporation - CASES      | No. 4, Nguyen Cong Tru street, ward 8, Ca Mau city, Ca Mau province                           | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 37        | DL 115              | Nha Trang Fisco  | 194 Le Hong Phong treet, Nha Trang city, Khanh Hoa province                                   | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 38        | DL 116              | Nhat Duc Company Limited - Nhat Duc Co., Ltd.                                | 234 national road IA, Dinh Binh village, Ca Mau city, Ca Mau province                         | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 39        | DL 117              | Kim Anh company Ltd. - KIM ANH Co. LTD.                                      | 592 national road IA, ward 2, Soc Trang city, Soc Trang province                              | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 40        | DL 118              | SEAPRIMEXCO VIET NAM, New seaproducts processing factory - FNF - SEAPRIMEXCO | No. 8 Cao thang street, ward 8, Ca Mau city, Ca Mau province                                  | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 41        | DL 12               | Song Huong Import Export Seafood Company (Soseafood)                         | 165 Nguyen Sinh Cung street, Phu Thuong commune, Phu Vang district., Thua Thien Hue province. | Phu Vang           | Thua Thien Hue         | PP           | A            | Frozen                                      |
| 42        | DL 120              | <b>An Hoa KiSiMex Factory</b>  | 13 Ngo Thoi Nhiem street, An Binh ward, Rach Gia city, Kien Giang province                    | Rach Gia           | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 43        | DL 121              | Ngoc Ha Company Ltd. Food processing and Trading                             | Hoi hamlet, Kim Son village, Chau Thanh district, Tien Giang province                         | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 44        | DL 123              | HAI THANH CO., LTD.  | Tho Quang seaproducts service industrial zone, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city | Son Tra            | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 45        | DL 124              | NIGICO Co., Ltd. (NIGICO)  | <b>National road IA, Ho Phong ward, Gia Rai town, Bac Lieu province</b>                       | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 46        | DL 125              | HAI NAM CO., LTD.  | 27 Nguyen Thong street, Phu Hai ward, Phan Thiet city, Binh Thuan province                                  | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 47        | DL 126              | HUNGCA Co  | Thanh Binh industrial zone, National road 30, Thanh Binh district, Dong Thap province.                      | Thanh Binh         | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 48        | DL 127              | SONG TIEN SEAFOOD CORPORATION (SOTICO)                         | Tan Thuan hamlet, Binh Duc village, Chau Thanh district, Tien Giang province                                | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 49        | DL 130              | MINH HAI JOSTOCO   | 09 Cao Thang street, townlet 2, ward 8, Ca Mau city, Ca Mau province.                                       | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 50        | DL 131              | SONTRA SEA FOOD PROCESSING COMPANY LIMITED.                    | C1 Block, Danang Aquatic products Service & Industrial zone, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city | Son Tra            | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 51        | DL 132              | SAOTA foods joint stock company - FIMEX VN.                    | Km No. 2132, National road 1A, Ward 2, Soc Trang city, Soc Trang province.                                  | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 52        | DL 133              | VIFOODS Co., LTD (VIFOOD)                                      | Road No.7, Dong Xuyen industrial zone, Rach Dua ward, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province               | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 53        | DL 134              | Can Tho Import Export fishery limited company (CAFISH VIETNAM) | Lot 4, Tra Noc industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city  | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 54        | DL 135              | Hue Fisheries Development Joint-Stock Company - FIDECO         | No. 86, Nguyen Gia Thieu street, Hue city, Thua Thien Hue province  | Hue                | Thua Thien Hue         | PP           |              | Frozen                                      |
| 55        | DL 14               | Southern Fishery Industries Company Ltd. (SOUTHVINA)           | Lot 2.14, Tra Noc industrial pack 2, O Mon district, Can Tho city   | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 56        | DL 140              | VIET THANG PRIVATE LTD.  | Tan Dao hamlet, Ninh Ich commune, Ninh Hoa district, Khanh Hoa province                                     | Ninh Hoa           | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 57        | DL 141              | PhuThanh Frozen Factory  | 690 National Road 1A, Tan Phu Thanh village, Chau Thanh A district, Hau Giang province                      | Chau Thanh A       | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 58        | DL 142              | Aquatic products trading and service center                    | 157 Hung Phu street, precinct 8, district 8, Ho Chi Minh city   | District 8         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 59        | DL 143              | VIET HAI SEAFOOD IMP-EXP CO., LTD (VIHACO)                     | Hoa Trung industrial zone, Luong The Tran commune, Cai Nuoc district, Ca Mau province                       | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 60        | DL 144              | <b>Rach Gia KiSiMex Factory</b>                                | Minh Phong hamlet, Binh An village, Chau Thanh district, Kien Giang province                                | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 61        | DL 145              | Minh Phu Seafood Joint - Stock Company - Minh Phu Seafood Corp.                    | Industrial zone ward 8, Ca Mau City, Ca Mau province  | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 62        | DL 147              | Vinh Hoan CORPORATION (VINH HOAN CORP).  | 1645, national road 30, ward 11, Cao Lanh city, Dong Thap province                          | Cao Lanh           | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 63        | DL 15               | Bien Dong Seafood Co., Ltd.  | Lot II, 18B1-18B2, Tra Noc 2 industrial zone, Phuoc Thoi ward, O Mon district, Can Tho city | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 64        | DL 150              | Thanh An Co., Ltd.   | No.12, road 2, Song Than 1 industrial zone, Di An district, Binh Duong province             | Di An              | Binh Duong             | PP           | A, BMS       | Frozen; Salted                              |
| 65        | DL 151              | Song Hau Food processing Joint Stock Corporation (SOHAFOOD CORP)                   | Hamlet 1, Thoi Hung commune, Co Do district, Can Tho city                                   | Co Do              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 66        | DL 152              | Nam Viet Fish Freezing Factory- Nam Viet Corporation                               | My Quy industrial zone, My Quy ward, Long Xuyen city, An Giang province                     | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 67        | DL 153              | Thong Thuan Cam Ranh Seafood Joint Stock Company - Factory 1                       | Lot A 12-13, Suoi dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                 | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 68        | DL 154              | Minh Chau import - export seafood processing company limited - Minh Chau Co., Ltd. | Hoa Trung hamlet, Luong The Tran commune, Cai Nuoc district, Ca Mau province                | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 69        | DL 159              | Thai Tan Seafood Factory   | 176 National highway 1, precinct 7, Soc Trang city, Soc Trang province                      | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 70        | DL 16               | SEAPRODEX - FACTORY 16   | 04 Phan Chu trinh street, Qui Nhon city, Binh Dinh province                                 | Qui Nhon           | Binh Dinh              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 71        | DL 161              | Vinh Loi Import Export Company - VIMEX   | National road 1A, Hoa Binh town, Hoa Binh district, Bac Lieu province                       | Hoa Binh           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 72        | DL 162              | New Dragon Seafood Factory - Soc Trang Seafood Joint Stock Company (STAPIMEX)      | 220 National road 1 A, ward 7, Soc Trang city, Soc Trang province                           | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 73        | DL 163              | NEW WIND SEAFOOD CO., LTD.   | Lot 1-2, area D1, Tan Thoi Hiep industrial zone, district 12, Ho Chi Minh city              | District 12        | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 74        | DL 164              | D&N Foods processing (Danang) Company limited - DANIFOODS                          | 01 Nguyen Phuc street, Tho Quang precinct, Son Tra district, Da Nang city                   | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 75        | DL 166              | <b>Viet Long Kien Giang Limited Company (VIETLONGKG)</b>                           | Ba hon hamlet, Kien Luong town, Kien Luong district, Kien Giang province                    | Kien Luong         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 76        | DL 167              | TRUNG SON CORP.   | Lot 2, Song Hanh street, Tan Tao industrial zone, Binh Tan district, Ho Chi Minh city       | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 77        | DL 168              | HAI PHONG SEAPRODEX BRANCH  | 173 Ngo Quyen street, May Chai Ward, Ngo Quyen district, Hai Phong city                     | Ngo Quyen          | Hai Phong              | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 78        | DL 169              | Dong Phuong Co., Ltd.   | Lot 3, Dien Nam - Dien Ngoc industrial zone, Dien Ban district, Quang Nam province          | Dien Ban           | Quang Nam              | PP           |              | Frozen                                      |
| 79        | DL 17               | NHATRANG SEAPRODUCT COMPANY (NHATRANG SEAFOODS) - Nhatrang Seafoods - F. 17         | 58 b Hai Thang Tu Str. - Vinh Hai - Nha Trang City - Khánh Hòa Province                     | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 80        | DL 170              | DANANG SEAPRODUCTS CORPORATION  | Lot C1-5, C1-6, Van Don Street, Tho Quang ward, Son Tra district, Danang city               | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 81        | DL 171              | Five stars Seafoods Joint Stock Company - FISSCO                                    | Thanh Trach village, Bo Trach district, Quang Binh province                                 | Bo Trach           | Quang Binh             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 82        | DL 175              | Hua Heong food industries Vietnam Co., Ltd.   | D3A-D3B Le Minh Xuan industrial zone, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city                 | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 83        | DL 176              | Vinh Loc Food processing & Trading Company Limited - VILFOOD CO., LTD.              | Lot C 38/I-39/I, road No.7, Vinh Loc industrial zone, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 84        | DL 177              | Ken Ken (Vietnam) Food MFG Co., LTD.  | <b>208/8 Hang Sao, Dong Hung Thuan Ward, District 12, Ho Chi Minh city</b>                  | District 12        | Ho Chi Minh            | PP           |              | Frozen                                      |
| 85        | DL 178              | CAMAU SEAFOOD FACTORY No.4 (CAMIMEX)  | 224 Cao Thang, Precinct 8, Ca Mau city, Ca Mau province.                                    | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 86        | DL 179              | Bac Lieu Fisheries Joint stock company - Nha Trang branch                           | Lot A9, Suoi Dau industrial zone, Suoi Tan commune, Cam Lam district, Khanh Hoa province    | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 87        | DL 18               | Indian Ocean One Member Company Limited - Indian Ocean seafood freezing Factory N.V | Industrial zone, Thoi Thuan ward, Thot Not district, Can Tho city.                          | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 88        | DL 180              | Phu Tan seafood export processing factory - PHUTANEXCO                              | Cai Doi Vam town, Phu Tan district, Ca Mau province   | Phu Tan            | Ca Mau                 | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 89        | DL 181              | PHUONG NAM FOODSTUFF CORPORATION (PHUONG NAM FOODSTUFF CORP)                        | Km 2127 National Way No.1A, ward 7, Soc Trang City, Soc Trang province                      | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 90        | DL 183              | Mekong fisheries joint stock company – MEKONGFISH CO.   | Tra Noc industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city  | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 91        | DL 184              | AFIEX Seafood Industry, An Giang AFIEX Joint Stock Company  | National road 91, Vinh Thanh Trung ward, Chau Phu district, An Giang province                    | Chau Phu           | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 92        | DL 185              | Thuan Hung Fisheries Company - THUFICO  | Km 2078+300, national road I, Ba Lang ward, Cai Rang district, Can Tho city                      | Cai Rang           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 93        | DL 186              | Vietnam fish - one Co., Ltd.  | Km 2087+500 national road 1, Long Thanh industrial zone, Phung Hiep district, Hau Giang province | Phụng Hiệp         | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 94        | DL 189              | Investment commerce fisheries corporation - INCOMFISH Corporation, Seafood and foodstuff processing Factory No. 2 | A 77/I, road No 7, Vinh Loc Industrial zone, Binh Tan district, Ho Chi Minh city.                | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 95        | DL 190              | Tho Quang Seafood processing and Export Company   | Da Nang fisheries service industrial zone, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city        | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 96        | DL 191              | KHANH HOA SEAFOODS EXPORTING JOINT STOCK COMPANY  | No.10 Vo Thi Sau street, Phuoc Long ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province                     | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 97        | DL 192              | Hai Thuan Export Seaproduct Processing Co., Ltd (Hai Thuan Co., Ltd)  | Lot No 8-9, Phan Thiet fishing port, Phan Thiet city, Binh Thuan province                        | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Frozen                                      |
| 98        | DL 193              | VIET NHAT FACTORY (VNF)   | C34/I, 2G street, Vinh Loc industrial park, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city                | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 99        | DL 194              | Hai Viet Corporation (HAVICO)   | 167/10 30/4 street, Thang Nhat ward, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                     | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 100       | DL 195              | Eastern Sea Co., Ltd. Brand ESC   | 1719A, Vo Nguyen Giap street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                   | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 101       | DL 196              | SEAPRIMEXCO VIET NAM, New seaproducts processing factory - FNF 2 (SEAPRIMEXCO)                                    | 8 Cao Thang street, ward 8, Ca Mau city, Ca Mau province   | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 102       | DL 197              | Anh Nguyen Son Co., Ltd.  | 61A Phuoc Thang street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                         | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 103       | DL 198              | BAHAI JSC - FACTORY 02  | Lot A9-A11, Hoa Hiep industrial zone, Dong Hoa county, Phu Yen province                          | Dong Hoa           | Phu Yen                | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 104       | DL 199              | SaoTa seafood factory   | N1 street, lot B, An Nghiep industrial zone, An Nghiep commune, Chau Thanh district, Soc Trang province | Chau Thanh         | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 105       | DL 20               | Export Seaproducts processing Enterprise II (F 20) -Baria Vungtau seafoods processing and import-export joint stock company (BASEAFOOD) | 460 Truong Cong Dinh street, ward 8, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                            | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 106       | DL 200              | Quoc Viet seaproducts processing trading and import - export company - Quoc Viet Co. Ltd.   | 444 Ly Thuong Kiet street, ward 6, Ca Mau city, Ca Mau province   | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 107       | DL 201              | Ngoc Sinh SEAFOODS  | Khanh An village, U Minh district, Ca Mau province  | U Minh             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 108       | DL 202              | The Liability Limited Pacific Company   | 74 An Duong Vuong street, ward 16, district 8, Ho Chi Minh city   | District 8         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 109       | DL 204              | SEAPRODEX Minh Hai (Workshop 3)   | Km 2185, national road IA, ward 8, Bac Lieu city, Bac Lieu province                                     | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 110       | DI 205              | DONG NAM SEAFOOD CORPORATION - DUYEN HAI BRANCH (DONGNAMFOODS)  | Long Toan village, Duyen Hai district, Tra Vinh province  | Duyen Hai          | Tra Vinh               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 111       | DL 206              | Long Toan Company   | Hamlet 2, Ward 1, Duyen Hai town, Tra Vinh province   | Duyen Hai          | Tra Vinh               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 112       | DL 207              | Camranh Seafoods Processing & Exporting Company Limited (CAMRANH SEAFOODS Co., Ltd)   | National road 1 A, Cam Thinh Dong, Cam Ranh town, Khanh Hoa province                                    | Cam Ranh           | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 113       | DL 208              | Ngoc Thu Company Limited (Ngoc Thu Co., Ltd)  | 178 National highway 1, precinct 7, Soc Trang city, Soc Trang province                                  | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 114       | DL 209              | Value added seafood processing factory - Triseafood joint stock company (TRISEAFOOD JSC)  | Lot 20A, road No.8, Tan Tao industrial zone, Binh Tan district, Ho Chi Minh city                        | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 115       | DL 21               | An Lac Company Limited - ANLAC SEAFOOD CO., LTD   | Phong Thuan hamlet, Tan My Chanh commune, My Tho city, Tien Giang province                              | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 116       | DL 22               | Ben Tre Aquaproduct Import and Export Joint Stock Company - AQUATEX BENTRE  | Tan Thach village, Chau Thanh district, Ben Tre province  | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 117       | DL 224              | Phuong Anh seafood processing import & export joint stock company (PHUONG ANH SEAFOOD) | Lung Sinh hamlet, Dinh Thanh commune, Dong Hai district, Bac Lieu province         | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 118       | DL 225              | PHU THUAN AN SEAFOODS JOINT STOCK COMPANY (PTA-SEAFOOD)                                | Tan Cang, Thuan An town, Phu Vang district, Thua Thien Hue province                | Phu Vang           | Thua Thien Hue         | PP           | A            | Frozen                                      |
| 119       | DL 23               | OCEAN SHINE FOOD CO., LTD  | 33 Nam Ky Khoi Nghia Street, ward 7, Soc Trang city, Soc Trang province.           | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 120       | DL 230              | Workshop 1, Nam Can Seaproducts import and export joint stock company - SEANAMICO      | Nam Can town, Nam Can district, Ca Mau province                                    | Nam Can            | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 121       | DL 231              | SEAPRIMEXCO VIET NAM, Dam Doi seaproducts processing Factory - FDD (SEAPRIMEXCO)       | Sub-ward 4, Dam Doi town, Dam Doi district, Ca Mau province.                       | Dam Doi            | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 122       | DL 236              | Viet Nhan Co., Ltd.  | No. 5, road No.6, Song Than1 industrial zone, Di An district, Binh Duong province  | Di An              | Binh Duong             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 123       | DL 237              | COFIDEC  | 32/4 Le Van Khuong street, Thoi An ward, district 12, Ho Chi Minh city             | District 12        | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 124       | DL 239              | <b>HUNGHAU FISHERIES CO., LTD</b>  | Zone C, Sa Dec industrial zone, Tan Quy Dong ward, Sa Dec city, Dong Thap province | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 125       | DL 240              | BAC LIEU FISHERIES JOINT STOCK COMPANY (BAC LIEU FIS)                                  | No. 89 National road 1A, Hamlet 2, Ward 1, Gia Rai town, Bac Lieu province         | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 126       | DL 241              | Binh Thuan import export joint stock company (THAIMEX)                                 | 75-77 Vo Thi Sau street, Hung Long ward, Phan Thiet city, Binh Thuan province      | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 127       | DL 243              | EVERTRUST FOODS COMPANY LIMITED (EVERTRUST FOODS CO., LTD)                             | 17 Nguyen Trong Ky street, Cam Linh ward, Cam Ranh town, Khanh Hoa province        | Cam Ranh           | Khanh Hoa              | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 128       | DL 247              | SEAPRODEXIM CO., NGHE AN II  | Cau Giat town, Quynh Luu district, Nghe An province                                | Quynh Luu          | Nghe An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 129       | DL 25               | Ca Mau Frozen Seafood processing Import Export Corporation (CAMIMEX)                   | 333 Cao Thang, Precinct 8, Ca Mau city, Ca Mau province.                           | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 130       | DL 252              | Vietphu foods & fish Corporation (VIET PHU FOODS AND FISH CORP)                        | Lot 34-36, My Tho industrial zone, Chau Thanh district, Tien Giang province        | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 131       | DL 257              | HAI SON FOODS CO.,LTD  | 28B Phuoc Long street, Phuoc Long ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province         | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 132       | DL 259              | CA NA SEAFOOD IMPORT EXPORT<br>JOINT STOCK COMPANY<br>(CANASEAFOOD.CO)        | Ca Na port, Ca Na commune, Thuan Nam district,<br>Ninh Thuan province                           | Thuan Nam          | Ninh Thuan             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 133       | DL 26               | An Phu seafood Corporation (ASEAFOOD)   | An Phu village, An Nhon ward, Chau Thanh district,<br>Dong Thap province                        | Chau Thanh         | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 134       | DL 260              | MAI LINH COMPANY LIMITED (MAI<br>LINH CO., LTD.)                              | 1774, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria<br>Vung Tau province                          | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 135       | DL 261              | Ha Binh Seafood Company Limited (HB<br>seafood Co., Ltd)                      | 81 La Xuan Oai street, Truong Thanh ward, District 9,<br>Ho Chi Minh city                       | District 9         | Ho Chi<br>Minh         | PP           | A            | Frozen                                      |
| 136       | DL 266              | Ngoc Tung Co., Ltd.   | 1589, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria<br>Vung Tau province                          | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 137       | DL 267              | Hai Long seafood joint stock company  | 1752, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria<br>Vung Tau province                          | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 138       | DL 27               | Asia Pangasius Co., Ltd.  | Block 38-39, My Tho industrial zone, My Tho city,<br>Tien Giang province                        | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 139       | DL 271              | Hoang Cam Trading Manufacturing Co., Ltd<br>(HOCACO.,Ltd.)                    | 109A Ho Hoc Lam street, An Lac ward, Binh Tan<br>district, Ho Chi Minh city                     | Binh Tan           | Ho Chi<br>Minh         | PP           |              | Frozen                                      |
| 140       | DL 272              | BA RIA – VUNG TAU TRADING AND<br>SERVICES JOINT STOCK COMPANY<br>(VIMEXCO-JS) | 1738, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria<br>Vung Tau province                          | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 141       | DL 279              | Thien Tue Co., Ltd.   | Road No. 4, Tan Binh industrial zone, Tay Thanh ward,<br>Tan Phu district, Ho Chi Minh city     | Tan Phu            | Ho Chi<br>Minh         | PP           | A            | Frozen                                      |
| 142       | DL 28               | Ba Tri seafood Factory (B.T seafood)  | Hamlet 8, An Thuy village, Ba Tri district, Ben Tre<br>province                                 | Ba Tri             | Ben Tre                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 143       | DL 285              | BINH MINH FISH CORPORATION (BMF)  | Lot 8, 9, 10 Song Hau industrial zone, Tan Thanh ward,<br>Lai Vung district, Dong Thap province | Lai Vung           | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 144       | DL 286              | Seaproducts Processing Enterprise, ConDao                                     | 1738, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria   | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A            | Frozen                                      |
| 145       | DL 29               | Nam Can Seaproducts import and export joint<br>stock company - SEANAMCAN      | Nam Can town, Nam Can district, Ca Mau province.  | Nam Can            | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 146       | DL 292              | Thuan An production trading and service CO., LTD. (TAFISHCO) - Thuan An I enterprise of Aquatic product processing                    | National road 91, Binh Hung 2 hamlet, Binh My village, Chau Phu district, An Giang province. | Chau Phu           | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 147       | DL 293              | PANGA MEKONG SEAFOOD PROCESSING FACTORY - BAN VA TOI FOODS CORPORATION BRANCH IN CAN THO (PANGA MEKONG FACTORY -BNT FOODS CORP BRACH) | Lot 19A5-2, road 3, Tra Noc industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city                | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 148       | DL 294              | PHU CUONG JOSTOCO SEAFOOD CORPORATION (PHU CUONG JOSTOCO CORP)  | 454 Ly Thuong Kiet street, ward 6, Ca Mau city, Ca Mau province                              | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 149       | DL 295              | Ca Mau Seafood processing&service joint stock Corporation (CASES)   | Area 4, Song Doc town, Tran Van Thoi district, Ca Mau province                               | Tran Van Thoi      | Ca Mau                 | PP           |              | Frozen                                      |
| 150       | DL 297              | Kien Hung joint stock company VN (KIHUSEA VN)   | Tan Dien hamlet, Giuc Tuong village, Chau Thanh district, Kien Giang province                | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 151       | DL 299              | Badavina Co., Ltd.  | Lot 52, My Tho industrial zone, Tien Giang province  | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 152       | DL 301              | An Giang Fruit-Vegetables & Foodstuff Joint Stock Company (ANTESCO)   | My An village, Cho Moi district, An Giang province   | Cho Moi            | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 153       | DL 302              | THU TRONG 1 SEA CO., LTD  | My Xuan A industrial zone, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province                      | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 154       | DL 303              | C.P. Vietnam Corporation  | Bau Xeo industrial zone, Song Trau village, Trang Bom district, Dong Nai province            | Trang Bom          | Dong Nai               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 155       | DL 305              | Phuc Anh Seafood Co., Ltd   | 973 street 30/4, ward 11, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                            | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A            | Frozen                                      |
| 156       | DL 307              | Amanda Foods (Vietnam) Ltd.   | 102/6 road Amata 2, Amata industrial zone, Long Binh ward, Bien Hoa city, Dong Nai province. | Bien Hoa           | Dong Nai               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 157       | DL 308              | Hung Vuong Corporation (HV Corp.)   | Lot 44, My Tho industrial zone, My Tho city, Tien Giang province                             | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 158       | DL 31               | Workshop 2, Cuu Long Seaproducts Company - WORKSHOP 2, CUU LONG SEAPRO  | 36 Bach Dang street, ward 4, Tra Vinh city, Tra Vinh province                                | Tra Vinh           | Tra Vinh               | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 159       | DL 311              | An My fish joint stock company - ANMY FISH CO                                | Lot A2-A3, Phu Hoa industrial zone, Phu Hoa town, Thoai Son district, An Giang province              | Thoai Son          | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 160       | DL 312              | Hop Tan seafood Corp   | Lot 19, road No.8, Tan Tao industrial zone, Tan Tao A ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city      | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 161       | DL 314              | Dragon Waves Frozen Food Factory Co., Ltd. (DRAGON WAVES)                    | Lot C3-C6, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                            | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 162       | DL 315              | Sakura Food Co., Ltd.  | 28B Phuoc Long street, Binh Tan ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province                             | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 163       | DL 316              | Workshop 3, Long Shin Corporation (Long Shin Corp.)                          | Lot 4A, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                               | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 164       | DL 317              | Seagift Company Ltd. (SEGICO)  | 7/9 Binh Duc 2 quarter, Binh Hoa Ward, Thuan An Town, Binh Duong province                            | Thuan An           | Binh Duong             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 165       | DL 318              | Hai Vuong Company Limited (HAVUCO)   | Lot B, road No.1, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                     | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           |              | Frozen                                      |
| 166       | DL 319              | United Seafood Packers Joint Stock Company (USPC)                            | Lot D1, road 3, Dong An industrial zone, Thuan An town, Binh Duong province                          | Thuan An           | Binh Duong             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 167       | DL 32               | Frozen Seafoods Factory No 32 - Thuan Phuoc seafoods and trading corporation | Tho Quang Seafoods Industrial Processing Zone, Son Tra District, Da Nang city                        | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 168       | DL 321              | MINH QUI Seafood Co.,Ltd   | Ward 8 industrial zone, Ca Mau city, Ca Mau province   | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 169       | DL 322              | Hoang Phuong Seafood Factory   | 24, Provincial road No.934, Ha Bo Hamlet, Tai Van village, Tran De district, Soc Trang province.     | Tran De            | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 170       | DL 324              | NTACO CORP.  | 99 Hung Vuong street, My Quy industrial zone, Long Xuyen city, An Giang province                     | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 171       | DL 325              | Cantho Seafood Export - CASEAFOOD  | Lot 3, Tra Noc export processing & industrial zone 1, Tra Noc ward, Binh Thuy district, Can Tho city | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 172       | DL 326              | Workshop 1&3 - Cuu Long Seaproducts Company (CUULONG SEAPRO)                 | 36 Bach Dang street, ward 4, Tra Vinh city, Tra Vinh province  | Tra Vinh           | Tra Vinh               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 173       | DL 327              | Phu Thanh Seafoods Foodstuffs Enterprise                                     | Km 2082 national road 1A, Tan Phu Thanh village, Chau Thanh A district, Hau Giang province           | Chau Thanh A       | Hau Giang              | PP           | A, BMS       | Frozen; Dried                               |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 174       | DL 329              | BRANCH OF T P FISHERY TECHNOLOGY SOLUTION JOINT STOCK COMPANY   | Hamlet 1, Duyen Hai town, Duyen Hai district, Tra Vinh province                                  | Duyen Hai          | Tra Vinh               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 175       | DL 33               | An Xuyen Joint stock company (ANXUYEN JOINTSTOCK)   | 09 Hung Vuong street, My Quy industrial zone, My Quy ward, Long Xuyen city, An Giang province    | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 176       | DL 332              | Manh Ha trading and seafood processing Company Ltd. (MANH HA CO., LTD.)                                   | 1717A, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                             | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 177       | DL 333              | Ben Tre Forestry and Aquaprodukt import - export joint stock company - Ba Lai processing plant (FAQUIMEX) | No 71, 3rd quarter, national road 60, Chau Thanh townlet, Chau Thanh district, Ben Tre province  | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 178       | DL 334              | Tien Dat Seafood processing Co., Ltd.(Tien Dat Co., Ltd)  | Lang Cat hamlet, Tan Hai commune, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province                   | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A            | Frozen                                      |
| 179       | DL 34               | BASEAFOOD 1 COMPANY LIMITED   | Tran Xuan Do street, Quarter II, Phuoc Trung ward, Ba Ria city, BaRia - Vungtau Province         | Ba Ria             | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 180       | DL 340              | Factory TFC - Thuan Hung Fisheries Company  | Area 1, Ba Lang ward, Cai Rang district, Can Tho city  | Cai Rang           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 181       | DL 343              | Trang Khanh trading company limited (TRANG KHANH SEAFOOD Co., Ltd)  | No.99, Lo Ren street, ward 5, Bac Lieu town, Bac Lieu province                                   | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 182       | DL 344              | Huy Nam Seafoods Co., Ltd.  | Tac Cau fishing port, Chau Thanh district, Kien Giang province                                   | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 183       | DL 345              | Viet Foods Co.,Ltd (VF)   | Lot 14, Tra Noc 1 industrial park, Binh Thuy district, Can Tho city                              | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 184       | DL 346              | THANH HAI FISH CO., LTD.  | 25 road No.1, Tan Tao industrial zone, Binh Tan district, Ho Chi Minh city                       | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 185       | DL 347              | BASA Joint stock company - BASACO   | Thoi Thanh hamlet, Thoi Thuan village, Thot Not district, Can Tho city                           | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 186       | DL 348              | FINE FOODS Co., (FFC)   | Nam Dam hamlet, Luong The Tran village, Cai Nuoc district, Ca Mau province                       | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 187       | DL 349              | VIET I-MEI FROZEN FOODS CO.,LTD   | No. 281 National road 1 A, Nhan Dan B hamlet, Tan Phong village, Gia Rai town, Bac Lieu province | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 188       | DL 350              | Gallant Ocean (Viet Nam) Co., Ltd.  | Lot B10-11, Suoi Dau industrial zone, Dien Khanh district, Khanh Hoa province                    | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 189       | DL 351              | CAMAU SEAFOOD FACTORY No.5<br>(CAMIMEX)                               | 999 Ly Thuong Kiet street, precinct 6, Ca Mau city, Ca Mau province                             | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 190       | DL 352              | Phu Quy Co., Ltd.   | 97 Phuoc Thang street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                         | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 191       | DL 353              | TAN THANH LOI Frozen Food Co., Ltd.                                   | 546/1 Binh Cang 1 small village, Binh Thanh village, Thu Thua district, Long An province        | Thu Thua           | Long An                | PP           | A, BMS       | Frozen; Dried                               |
| 192       | DL 354              | GODACO SEAFOOD  | Lot 45, My Tho industrial zone, Chau Thanh district, Tien Giang province                        | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 193       | DL 355              | VAN DUC FOOD COMPANY LIMITED  | Plot C27/II, Street 2F, Vinh Loc industrial zone, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city         | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 194       | DL 356              | Workshop No 3 - Hai Nam Co., Ltd.                                     | Lot 16B, Phan Thiet fishing port, Phan Thiet city, Binh Thuan province                          | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 195       | DL 357              | Hai Ha Co., Ltd.  | 973, 30/4 street, ward 11, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                              | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 196       | DL 359              | An Thinh Factory - ANVIFISH Joint stock company (ANVIFISH Co)         | National road 91, Thanh An hamlet, My Thoi ward, Long Xuyen city, An Giang province             | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 197       | DL 36               | Hung Vuong - Vinh Long Co., Ltd.                                      | 197 road 14/9, ward 5, Vinh Long town, Vinh Long province                                       | Vinh Long          | Vinh Long              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 198       | DL 360              | Agifish Food Processing Factory                                       | 1234 Tran Hung Dao street, Long Xuyen city, An Giang province                                   | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 199       | DL 361              | Workshop I & II, LONG SHIN CORPORATION                                | Lot B2-B3, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                       | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 200       | DL 362              | Hai Viet Coporation (HAVICO)  | Dong Xuyen industrial zone, Rach Dua ward, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province              | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A            | Frozen                                      |
| 201       | DL 363              | Ben Cat Foods Factory, An Giang AFIEX Joint Stock Company (BECAFOODS) | National road 91, Vinh Thanh Trung ward, Chau Phu district, An Giang province                   | Chau Phu           | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 202       | DL 364              | Thang Loi Frozen Food Enterprise (VIEFOOD)                            | Lot 4-6-8 road IA, Tan Tao industrial zone, Tan Tao A ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 203       | DL 365              | Taydo Seafood Enterprise  | Tan Phu Thanh ward, Chau Thanh A district, Hau Giang province.                                  | Chau Thanh A       | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 204       | DL 366              | Sai Gon Food Joint Stock Company (SAI GON FOOD JSC)   | Lot C24 - C24b/II, road 2F, Vinh Loc industrial zone, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city      | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 205       | DL 367              | Thanh Hung frozen Seafood processing import-export Co., Ltd.  | Lot CIII-1, sector C, Sa Dec industrial zone, Tan Quy Dong ward, Sa Dec city, Dong Thap province | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 206       | DL 368              | Investment commerce fisheries corporation – Incomfish Corporation, Seafood and Foodstuff processing Factory No. 3 | Lot A77/I, road NO.7, Vinh Loc industrial zone, Binh Tan district, Ho Chi Minh city              | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 207       | DL 369              | MEKONG DELTA FOOD FACTORY - CASEAMEX  | Lot 02-12, Tra Noc II industrial zone, O Mon district, Can Tho city                              | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 208       | DL 370              | Cuu Long fish joint stock company (CL-FISH CORP.)   | 90 Hung Vuong street, My Quy industrial zone, Long Xuyen city, An Giang province                 | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 209       | DL 371              | Sunrise Corporation (SUNRISE CORP)  | National road 91, An Thoi hamlet, My Thoi ward, Long Xuyen city, An Giang province               | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 210       | DL 373              | Thong Thuan Cam Ranh Seafood Joint Stock Company - Factory 2  | Lot A12, A13, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                     | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 211       | DL 374              | WORKSHOP I SEAPRODEX Minh Hai   | Ward 8, national road IA, Bac Lieu town, Bac Lieu province                                       | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 212       | DL 375              | SEAPRIMEXCO VIET NAM, Song Doc seaproducts processing factory - FSD (SEAPRIMEXCO)                                 | 169, ward 7, Song Doc townlet, Tran Van Thoi district, Ca Mau province.                          | Tran Van Thoi      | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 213       | DL 376              | QVD Aquaculture Joint Stock Company   | Lot C, Sa Dec industrial zone, Tan Quy Dong ward, Sa Dec city, Dong Thap province.               | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 214       | DL 378              | VINHTRAN PTE  | Hamlet 1, road 15, Tan Nhut village, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city                       | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 215       | DL 38               | Nghe An Seaproducts Import-Export Joint Stock Company (Nghe An Seaprodexim, JSC)                                  | Nghi Hai Ward, Cua Lo town, Nghe An province   | Cua Lo             | Nghe An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 216       | DL 380              | <b>Go Dang An Hiep One member Company Limited (GODACO AN HIEP)</b>  | Lot 19-20, An Hiep industrial zone, An Hiep commune, Chau Thanh district, Ben Tre province       | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 217       | DL 381              | TRANG CORPORATION (TRANG CORP)  | Lot A-14b, Hiep Phuoc industrial park, Nha Be district, Ho Chi Minh city                         | Nha Be             | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 218       | DL 382              | Thin An company Limited (THINH AN CO., LTD)   | Lang Cat - Long Son street, Hoi Bai commune, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 219       | DL 384              | Pacific seafood freezing factory N.V - Nam Viet corporation                         | Hung Vuong road, My Quy industrial zone, My Quy ward, Long Xuyen city, An Giang province  | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 220       | DL 385              | Tin Thinh Co.,Ltd.  | Lot F1, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                    | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 221       | DL 386              | Hung Vuong Corporation (HV Corp.) - Workshop II                                     | Lot 45-46, My Tho industrial zone, My Tho city, Tien Giang province                       | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen; Chilled                             |
| 222       | DL 387              | Hasa Seafood Corporation (HASACO)   | Thoi Thanh area, Thoi Thuan ward, Thot Not district, Can Tho City                         | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 223       | DL 388              | OCEAN BLUE CO., LTD   | Quang Phu industrial zone, Quang Ngai city, Quang Ngai province                           | Quang Ngai         | Quang Ngai             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 224       | DL 389              | Hai Thanh Food Co., Ltd.  | Lot A 14A, Hiep Phuoc industrial zone, Nha Be district, Ho Chi Minh city                  | Nha Be             | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 225       | DL 39               | TRUONG NGUYEN SEAFOODS CO., LTD (TN SEAFOODS CO., LTD)                              | Lot 06, Tra Noc 1 industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city                       | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 226       | DL 390              | Phuoc Hung Seafood Factory - Van Duc Food Company Limited                           | Road No.6, Vinh Loc industrial park, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city                | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 227       | DL 391              | Thanh Doan Sea Products Import & Export processing Joint-Stock company - THADIMEXCO | 01A Truong Phung Xuan street, ward 8, Ca Mau city, Ca Mau province                        | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 228       | DL 394              | NHATRANG SEAPRODUCT COMPANY (NHATRANG SEAFOODS) - Nhatrang Seafoods - F. 394        | 01 Phuoc Long Str. - Binh Tan - Nha Trang City- Khánh Hòa Province                        | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 229       | DL 395              | THANH HAI PRIVATE ENTERPRISE  | Natioanl road 54, Tan Thanh village, Lai Vung district, Dong Thap province                | Lai Vung           | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 230       | DL 396              | Factory 2 - Song Hau Food processing Joint Stock Corporation - SOHAFOOD 2           | Hamlet 1, Thoi Hung commune, Co Do district, Can Tho city                                 | Co Do              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 231       | DL 397              | An Khang Co., Ltd   | Lot No. 2-9A2, Tra Noc II industrial zone, Phuoc Thoi ward, O Mon district, Can Tho city  | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 232       | DL 398              | HIEP PHAT SEAFOOD JOINT STOCK COMPANY (HP SEAFOOD)                                     | Tac Cau fishing port industrial zone, Chau Thanh district, Kien Giang province         | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 233       | DL 399              | CHU LAI SURIMI SEAFOOD COMPANY LIMITED   | Lot 1, Tam Hiep industrial zone, Tam Hiep ward, Nui Thanh district, Quang Nam province | Nui Thanh          | Quang Nam              | PP           |              | Frozen                                      |
| 234       | DL 400              | Seafood Joint Stock Company No. 4 - Kien Giang Branch (SEAFRIEX CO. No.4)              | Tac Cau fishing port industrial zone, Chau Thanh district, Kien Giang province         | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 235       | DL 401              | TacVan Frozen Seafood Processing Export Company - TACVAN SEAFOODS CO.                  | 180A Cay Tram A hamlet, Dinh Binh village, Ca Mau city, Ca Mau province                | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 236       | DL 402              | Duong Ha Processing Trading Seafood Company Limited (DUONG HA CO., LTD)                | 1705, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                    | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 237       | DL 403              | Minh Hieu Seafood Company (MIHIMEX)  | National road 1A, hamlet 2, Ward 1, Gia Rai town, Bac Lieu province                    | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 238       | DL 405              | Vinh Quang Fisheries Corp. - VQFC  | Lot 37-40, My Tho industrial zone, My Tho city, Tien Giang province.                   | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 239       | DL 406              | KHANH HOANG SEAPREX CO., LTD.  | Tran De hamlet port, Tran De village, Tran De district, Soc Trang province             | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           |              | Frozen                                      |
| 240       | DL 407              | Ngo Quyen Processing Export Joint Stock Company (NGOPREXCO)                            | Tac Cau industrial zone, Chau Thanh district, Kien Giang province                      | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |
| 241       | DL 408              | Atlantic Seafood Freezing Factory N.V  | Lot A4, industrial zone, Thoi Thuan ward, Thot Not district, Can Tho city              | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 242       | DL 409              | Kien Cuong Seafood processing import - export joint stock company (Kien Cuong)         | Tac Cau fishing port industrial zone, Chau Thanh district, Kien Giang province         | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 243       | DL 41               | Quang Ninh Seaproducts Import - Export Company   | 35 Ben Tau street, Ha Long city, Quang Ninh province                                   | Ha Long            | Quang Ninh             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 244       | DL 411              | Viet Cuong Seafood Processing Import - Export Joint Stock Company (Viet Cuong Seafood) | No. 99, Kim Cau hamlet, Vinh Trach village, Bac Lieu city, Bac Lieu province           | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 245       | DL 412              | Tu Hai Co., LTD.   | 78 Phuoc Thang street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 246       | DL 413              | The Phu Co., Ltd.  | 1743, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                    | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 247       | DL 415              | PHU MINH HUNG seafood joint stock company - PHUMINHUNG JOSTOCO   | Tran Nhan Tong street, Quang Yen ward, Quang Yen town, Quang Ninh province                        | Quang Yen          | Quang Ninh             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 248       | DL 416              | Kim Son Seafood Export Processing Company  | 09 Hoi hamlet, Kim Son village, Chau Thanh district, Tien Giang province                          | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 249       | DL 418              | DINH AN SEAFOOD Co., LTD.  | Hamlet 3, Dinh An town, Tra Cu district, Tra Vinh province  | Tra Cu             | Tra Vinh               | PP           |              | Frozen                                      |
| 250       | DL 419              | Nhat Hoang seafood joint stock company   | Lot C4, Da Nang fisheries service industrial zone, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city | Son Tra            | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 251       | DL 42               | HAIPHONG SEAPRODUCTS EXPORT IMPORT PROCESSING JOINT STOCK COMPANY (HAIPHONG SPC)   | 101 Ngo Quyen street, Ngo Quyen district, Hai Phong city  | Ngo Quyen          | Hai Phong              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 252       | DL 421              | My Son Seafoods Factory - Thuan Phuoc seafoods and trading corporation   | Tho Quang fisheries service industrial zone, Son Tra district, Da Nang city                       | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 253       | DL 422              | ASIA Frozen Factory - Asia Food stuffs Import Export Company Limited   | Dong Hoa village, Song Thuan ward, Chau Thanh district, Tien Giang province                       | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 254       | DL 423              | HANACO, LTD (HANACO)   | Lot 16A9, Tra Noc I industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city                             | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 255       | DL 424              | Minh Anh Seafood   | Nhan Dan B Hamlet, Tan Phong commune, Gia Rai town, Bac Lieu province                             | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 256       | DL 425              | HaLong Factory for production of Cakes filled with seafood - HaLong service and import export joint stock company (HALONG SIMEXCO) | 409 Le Lai street, Ngo Quyen district, Hai Phong city   | Ngo Quyen          | Hai Phong              | PP           |              | Frozen                                      |
| 257       | DL 426              | Gia Dinh import export joint stock company (GIDICO)  | 285 No Trang Long street, ward 13, Binh Thanh district, Ho Chi Minh city                          | Binh Thanh         | Ho Chi Minh            | PP           |              | Frozen                                      |
| 258       | DL 428              | Dong Phuong company limited - Dong Phuong Co., LTD.  | Lot 3, Dien Nam-Dien Ngoc industrial zone, Dien Ban district, Quang Nam province                  | Dien Ban           | Quang Nam              | PP           |              | Frozen                                      |
| 259       | DL 429              | Viet Nam Rich Beauty Food company Limited (RB Co., LTD.)   | Tan Son fish harbour, Thai Thuy district, Thai Binh province                                      | Thai Thuy          | Thai Binh              | PP           | A            | Frozen                                      |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 260       | DL 430              | Hung Cuong seafood processing import-export joint stock company (HUNG CUONG SEAFOOD)   | Thanh My 2 hamlet, Thanh Duc village, Long Ho district, Vinh Long province                                  | Long Ho            | Vinh Long              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 261       | DL 431              | Hoang Phong Seafood Factory  | 24, Provincial road No.934, Ha Bo Hamlet, Tai Van village, Tran De district, Soc Trang province.            | Tran De            | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 262       | DL 432              | Factory 2 - Hiep Thanh seafood joint stock company (HTC)                               | National highway 91, Thoi An are, Thuan An ward, Thot Not districts, Can Tho province                       | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 263       | DL 433              | Phuong Dong Food Processing Export Co., Ltd - Factory 2                                | Lot 17D, street 5, Tra Noc industrial zone, Tra Noc ward, Binh Thuy district, Can Tho city                  | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           |              | Frozen                                      |
| 264       | DL 435              | Lotus Food And Processing Joint Stock Company (Lotus Food JSC)                         | Lot 29-31, Tan Tao industrial zone, Tan Tao street, Tan Tao A ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city     | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 265       | DL 437              | ANH MINH QUAN CORPORATION (AMQ CORP)   | Lot 6, Cat Lo fishing port, ward 11, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                                | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 266       | DL 438              | Co May Seafood Joint Stock Company (CO MAY JSC)  | 1738, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria - Vung Tau province                                       | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 267       | DL 44               | Ngoc Thai Company Limited -Ngoc Thai Co., Ltd.   | Ngai Hoi 2 hamlet, Dai Ngai village, Long Phu district, Soc Trang province                                  | Long Phu           | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 268       | DL 440              | NT SEAFOODS CORPORATION  | Tac Cau fishing port industrial zone, Chau Thanh district, Kien Giang province                              | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 269       | DL 443              | SIMMY SEAFOOD Co., Ltd.  | Lot B04-1, Duc Hoa 1 industrial zone, Duc Hoa district, Long An province                                    | Duc Hoa            | Long An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 270       | DL 445              | Quoc Lap seafood joint stock company (QLSEACO)   | National road 1A, Khuc Treo B hamlet, Tan Phong village, Gia Rai district, Bac Lieu province                | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 271       | DL 446              | Au Vung One Seafood Processing Import and Export Joint Stock Company (AU VUNG SEAFOOD) | No.99, <b>National Road 1A</b> , Xom Moi hamlet, Tan Thanh commune, Gia Rai <b>town</b> , Bac Lieu province | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 272       | DL 447              | AN PHU factory - Soc Trang seafood joint stock company (STAPIMEX)                      | Lot N2, An Nghiep industrial zone, Soc Trang city, Soc Trang province                                       | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 273       | DL 448              | Frozen seafood processing factory - TASHUN FOOD CORPORATION (TASHUN)                   | Luong Hoa hamlet, Vinh Luong commune, Nha Trang city, Khanh Hoa province                                    | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 274       | DL 449              | MINH DANG Co., LTD.  | 83 Provincial road No.8, My Xuyen district, Soc Trang province                                  | My Xuyen           | Soc Trang              | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 275       | DL 45               | South Ha Tinh Seaproduct Import & Export Joint Stock company - SHATICO                                   | Vung Ang industrial zone, Ky Anh district, Ha Tinh province                                     | Ky Anh             | Ha Tinh                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 276       | DL 450              | QUOC HAI FACTORY   | Tran De port, Tran De town, Tran De district, Soc Trang province                                | Tran De            | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 277       | DL 451              | Frozen section -PATAYA Food Industries (Vietnam) Limited   | Lot 44, Tra Noc I industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city                             | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 278       | DL 452              | Tac Cau seafood processing and exporting Factory - BIM FOODS JOINT STOCK COMPANY (BIMFOODS)              | Tac Cau fishing port industrial zone, Binh An commune, Chau Thanh district, Kien Giang province | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 279       | DL 456              | Trung Son seafood processing and export factory - Frozen workshop Trung Son PTE branch 3 (Trung Son PTE) | Lang Cat hamlet, Tan Hai village, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province                  | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 280       | DL 457              | PHUOC AN Co., LTD. (FACOL)   | Lang Cat hamlet, Tan Hai village, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province                  | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 281       | DL 458              | OCEAN FOOD CORPORATION   | 999 Nam Dam hamlet, Luong The Tran commune, Cai Nuoc district, Ca Mau province                  | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 282       | DL 460              | Workshop II- Hung Vuong - Vinh Long Co., Ltd.  | No.197, 14/9 street, ward 5, Vinh Long town, Vinh Long province                                 | Vinh Long          | Vinh Long              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 283       | DL 461              | NTSF Seafoods Joint Stock Company (NTSF SEAFOODS)  | Lot 1,2,3,4,5, Thot Not industrial zone, Thoi Thuan ward, Thot Not district, Can Tho city       | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 284       | DL 462              | Workshop II- Ha Noi- Can Tho seafood Joint stock company (HACASEAFOOD)                                   | Main road, Tra Noc industrial park II, O Mon district, Can Tho city                             | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 285       | DL 463              | TUNG KONG SEAFOOD ICE COMPANY LIMITED  | Road 25C, Nhon Trach III industrial zone, Nhon Trach district, Dong Nai province                | Nhon Trach         | Dong Nai               | PP           |              | Frozen                                      |
| 286       | DL 464              | TRONG DUC SEAFOOD., PTE  | Lang Cat hamlet, Tan Hai village, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province                  | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 287       | DL 465              | Anh Khoa Company Limited - AK Seafoods   | 335A Ly Thuong Kiet street, hamlet 9, ward 6, Ca Mau city, Ca Mau province                      | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 288       | TS 468              | SEONGJIN VINA (S.J VINA)   | Lagi fishing port, Phuoc Loc ward, Lagi town, Binh Thuan province                         | Lagi               | Binh Thuan             | PP           | A            | Frozen, dried                               |
| 289       | DL 47               | Thanh Hoa fishery import - export joint stock company (HASUVIMEX)  | Lot E, Le Mon industrial zone, Thanh Hoa city, Thanh Hoa province                         | Thanh Hoa          | Thanh Hoa              | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 290       | DL 470              | Hoa Trung seafood corporation - HOA TRUNG  | Hoa Trung hamlet, Luong The Tran village, Cai Nuoc district, Ca Mau province              | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 291       | DL 471              | DAI THANH SEAFOODS -DATHACO  | Dong Hoa hamlet, Song Thuan village, Chau Thanh district, Tien Giang province             | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 292       | DL 472              | SOUTH PACIFIC FISHERY CO., LTD. (SOFIS CO., LTD)   | Lot LA-1, road No.1, Trans-Asia industrial&Residential park, Duc Hoa district, Long An    | Duc Hoa            | Long An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 293       | DL 476              | GODACO SEAFOOD   | Lot 25, My Tho industrial zone, My Tho city, Tien Giang province                          | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 294       | DL 478              | TG FISHERY HOLDINGS CORPORATION  | Block IV-8, Zone A1, Sa Dec industrial Zone, An Hoa ward, Sa Dec TOWN, Dong Thap province | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 295       | DL 479              | <b>LD.I INTERNATIONAL DEVELOPMENT AND INVESTMENT CORPORATION</b>   | Vam Cong industrial zone, Binh Thanh commune, Lap Vo district, Dong Thap province         | Lap Vo             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 296       | DL 481              | GOLDEN SHRIMP SEAFOOD JOINT STOCK COMPANY (GOLDEN SHRIMP JSC)  | Lot A13, An Phu industrial zone, An Phu commune, Tuy Hoa city, Phu Yen province           | Tuy Hoa            | Phu Yen                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 297       | DL 482              | Viet Trang Co., Ltd.   | No.27, Song Than 2 industrial zone, Di An district, Binh Duong province                   | Di An              | Binh Duong             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 298       | DL 483              | CADOVIMEX II freezing factory No.1 - CADOVIMEX II seafood import - export and processing joint stock company                             | Lot III-8, Area C, Sa Dec industrial zone, Sa Dec district, Dong Thap province            | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 299       | DL 484              | Export seaproducts processing enterprise III - Ba Ria Vung Tau seafoods processings and import - export joint stock company (BASEAFOOD). | Phuoc Hai townlet, Dat Do district, Ba Ria Vung Tau province                              | Dat Do             | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 300       | DL 486              | TRUNG SON CORP   | Minh Phong hamlet, Binh An village, Chau Thanh district, Kien Giang province              | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 301       | DL 487              | Ngoc Xuan seafood Corporation (Ngoc Xuan seafood Corp).                   | Dong Hoa hamlet, Song Thuan commune, Chau Thanh district, Tien Giang province                     | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 302       | DL 488              | Song Bien Co., Ltd (SOBI CO.,LTD)   | Hai Son industrial park, Binh Tien II hamlet, Duc Hoa Ha ward, Duc Hoa district, Long An province | Duc Hoa            | Long An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 303       | DL 489              | To Chau joint stock company (TO CHAU JSC)                                 | No.1553, highway 30, hamlet 4, ward 11, Cao Lanh city, Dong Thap province                         | Cao Lanh           | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 304       | DL 49               | Quang Ninh Aquatic Products Export Joint Stock Company N° 2 (Aquapexco)   | Hamlet 7, road 10, Quang Yen town, Yen Hung district, Quang Ninh province                         | Yen Hung           | Quang Ninh             | PP           | A, BMS       | Frozen, Dried                               |
| 305       | DL 490              | VINAFISH import export corporation (Vinafish Corp.)                       | Trung Hung hamlet, My Thoi ward, Long Xuyen city, An Giang province                               | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 306       | DL 493              | MINH THANG SEAFOODS CO.,LTD   | No. 487, group 20, Doi Ma II hamlet, Vam Lang village, Go Cong Dong district, Tien Giang province | Go Cong Dong       | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 307       | DL 494              | Trung Son Hung Yen Foodstuff Corporation - TRUNG SON CORP.                | Nhu Quynh town, Van Lam district, Hung Yen province   | Van Lam            | Hung Yen               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 308       | DL 496              | Vina Kien Giang Changhua Aquatic Co., LTD - VINA CHANGHUA                 | Tac Cau fishing port, Chau Thanh district, Kien Giang province                                    | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |
| 309       | DL 498              | WORKSHOP FROZEN MARINE PRODUCTS – PHU HAI SEAPRODUCTS FACTORY             | Lot 16, Phan Thiet fishing port, Phan Thiet city, Binh Thuan province                             | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Frozen                                      |
| 310       | DL 499              | Seavina Joint Stock Company (SEAVINA)                                     | 16A-18, 1fl Street, Tra Noc industrial Processing zone 1, Binh Thuy district, Can Tho city        | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 311       | DL 50               | Viet Long Sai Gon Joint Stock Company - VISA JSC                          | 208 Nguyen Duy street, ward 9, district 8, Ho Chi Minh city                                       | District 8         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 312       | DL 500              | WORKSHOP 3 - VINH HOAN CORP.  | 1643, National road 30, ward 11, Cao Lanh city, Dong Thap province                                | Cao Lanh           | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 313       | DL 501              | Phu Thuan Limited Company (PHU THUAN CO., LTD)                            | Lien Huong Street, Binh Thanh village, Tuy Phong district, Binh Thuan province                    | Tuy Phong          | Binh Thuan             | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 314       | DL 502              | THIEN PHU EXPORT SEAFOOD PROCESSING COMPANY LIMITED                       | 199 Xom Moi hamlet, Tan Thanh commune, Gia Rai town, Bac Lieu province                            | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 315       | DL 504              | Bach Linh seafood import-export a member limited company - BACHLINHIMEXCO | 398, Khuc Treo A hamlet, Tan Phong commune, Gia Rai town, Bac Lieu province                       | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 316       | DL 505              | Huynh Huong Trading and Import Export Joint Stock Company (HUYNH HUONG JSC)                        | Thi Tuong A hamlet, Hung My commune, Cai Nuoc district, Ca Mau province  | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 317       | DL 506              | SEAPRODEX DA NANG - SON TRA FOODSTUFF PROCESSING FACTORY   | Da Nang fisheries service industrial zone, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city                          | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 318       | DL 508              | LONG HAI TRADING - TRANSPORTATION-SEA PRODUCT - PROCESSING JOINT STOCK COMPANY (LONG HAI CO.,JSC)  | Tien Phong village, Hai Binh commune, Tinh Gia district, Thanh Hoa province  | Tinh Gia           | Thanh Hoa              | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 319       | DL 509              | NAMPHUONG seafood company limited (NAFISHCO)   | Lot 2.20B Tra Noc II industrial zone, Phuoc Thoi ward, O Mon district, Can Tho city                                | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 320       | DL 51               | Ca Mau seafood processing & service joint stock corporation (CASES) - Kien Giang branch            | Tac Cau fishing port industrial zone, Minh Phong hamlet, Binh An village, Chau Thanh district, Kien Giang province | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |
| 321       | DL 510              | PhungHung Private Enterprise - PhungHung, PTE.   | Lot 6, Quang Phu industrial zone, Quang Ngai city, Quang Ngai province   | Quang Ngai         | Quang Ngai             | PP           |              | Frozen                                      |
| 322       | DL 511              | VAN DUC TIEN GIANG FOOD EXPORT COMPANY   | Dong Hoa hamlet, Song Thuan commune, Chau Thanh district, Tien Giang province                                      | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 323       | DL 512              | Minh cuong seafood import-export processing joint stock company (MC SEAFOOD)                       | 254 National road 1A, hamlet 3, Tac Van commune, Ca Mau city, Ca Mau province                                      | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 324       | DL 513              | Thanh Tri seafood processing company limited (TSF Co., Ltd.)                                       | Provincial road 937, hamlet 03, Phu Loc town, Thanh Tri district, Soc Trang province                               | Thanh Tri          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 325       | DL 515              | QUANG MINH SEAFOOD Co., Ltd. (QUANG MINH SEAFOOD)  | Lot 2.20A, Tra Noc 2 industrial zone, Phuoc Thoi ward, O Mon district, Can Tho city                                | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 326       | DL 516              | SEAFOOD JOINT STOCK COMPANY No.4 Branch - Dong Tam fisheries processing company (DOTASEAFOOD Co.,) | Binh Thanh industrial zone, Thanh Binh district, Dong Thap province  | Thanh Binh         | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 327       | DL 517              | QuangNinh Seafoods Processing And Exporting Company Limited (QUANGNINH SEAFOODS CO., LTD)          | Zone 1, Hai Yen ward, Mong cai city, Quang Ninh province   | Mong Cai           | Quang Ninh             | PP           | A            | Frozen                                      |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 328       | DL 518              | Europe Joint Stock Company (EJS CO.)                               | Block 69, My Tho industrial zone, Binh Tao hamlet, Trung An commune, My Tho city, Tien Giang province | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 329       | DL 520              | Seaproducts processing enterprise 01-COIMEX branch                 | 335 Tran Phu, ward 5, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province   | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 330       | DL 521              | TACCAU SEAPRODUCTS JOINT STOCK COMPANY (KICOIMEX)                  | Tac Cau fishing port area, Binh An commune, Chau Thanh district, Kien Giang province                  | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |
| 331       | DL 523              | HOA THANG SEAFOOD COMPANY LIMITED (HOA THANG SEAFOOD CO., LTD.)    | Lang Cat Long Son street, Tan Hai commune, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province               | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 332       | DL 525              | TRA VINH FOOD-STUFFS AND AGRICULTURAL PRODUCTS COMPANY (TRAVIFACO) | Hamlet 3, Cau Quan town, Tieu Can district, Tra Vinh province   | Tieu Can           | Tra Vinh               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 333       | DL 526              | THINH HUNG CO., LTD  | Lot F9-F10, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                            | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 334       | DL 527              | Bac Lieu Fisheries joint stock Company - Ganh Hao Branch           | Hamlet III, Ganh Hao town, Dong Hai district, Bac Lieu province                                       | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 335       | DL 529              | Binh Long Company Limited - BILOFISH                               | Lot E, Binh Long industrial zone, Chau Phu district, An Giang province                                | Chau Phu           | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 336       | DL 53               | Phuoc Co Seafood Joint Stock Company (PCSE)                        | 1738, 30/4 street, Ward 12, Vung Tau city, Ba Ria - Vung Tau province                                 | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | A            | Frozen                                      |
| 337       | DL 530              | Hoang Long Seafood Processing Company Limited - HOANG LONG SEAFOOD | Tan Cuong hamlet, Phu Cuong commune, Tam Nong district, Dong Thap province                            | Tam Nong           | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 338       | DL 531              | Hung Phong CO., LTD  | Lot 13, Quang Phu industrial zone, Quang Ngai city  | Quang Ngai         | Quang Ngai             | PP           |              | Frozen                                      |
| 339       | DL 532              | Southern Shrimp Joint Stock Company (South Vina Shrimp)            | <b>Khuc Treo B village, Tan Phong commune, Gia Rai town, Bac Lieu province</b>                        | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 340       | DL 533              | Pacific Seafoods Company Limited (PASECO)                          | 1738, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                                   | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           | BMS          | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 341       | DL 536              | IMPORT AND EXPORT SEAFOOD PROCESSING FACTORY - SON HAI MINH INVESTMENT ONE MEMBER COMPANY LIMITED (SOHAMICO).                   | Dong Trung hamlet, Dong Xa commune, Van Don district, Quang Ninh province                 | Van Don            | Quang Ninh             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 342       | DL 537              | Thaibinh Shellfish Company Limited (TBSF CO., LTD)  | Hamlet 1, Quang Thinh village, Nam Thinh commune, Tien Hai district, Thai Binh province   | Tien Hai           | Thai Binh              | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 343       | DL 539              | Indochine Seafood Processing Joint Stock Company  | 1007/17 Str 30/4, Ward 11, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                        | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 344       | DL 54               | TRONG NHAN SEAFOOD  | 31 Nguyen Thi Bay street, ward 6, Tan An town, Long An province                           | Tan An             | Long An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 345       | DL 541              | GODACO Seafood Joint Stock Company - Go Dang Ben Tre Workshop   | Lot CX-2, An Hiep Industrial Park, An Hiep commune, Chau Thanh district, Ben Tre province | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 346       | DL 542              | Nam My Service Trading One Member Company Limited   | Lot 38A4, 1st street, Tra Noc 1 Industrial Zone, Binh Thuy district, Can Tho city         | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 347       | DL 544              | Vu Linh Seafoods Limited Company  | Cay Tram hamlet, Dinh Binh commune, Ca Mau city, Ca Mau province                          | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           |              | Frozen                                      |
| 348       | DL 548              | NTSF Seafoods Joint Stock Company, Nha Trang Seafoods - Can Tho Factory   | Lot C1,C2 – Thot Not industrial zone, Thot Not district, Can Tho city                     | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 349       | DL 55               | Branch of Ha Noi Seaproducts Import Export joint stock Corporation (SEAPRODEX HANOD) - Xuan Thuy Seaproducts processing Factory | Xuan Vinh village, Xuan Truong district, Nam Dinh province                                | Xuan Truong        | Nam Dinh               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 350       | DL 551              | AOKI SEAFOOD COMPANY LIMITED (AOKI)   | 14A Tan Dien hamlet, Giuc Tuong ward, Chau Thanh district, Kien Giang province            | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |
| 351       | DL 552              | ANH HUY SEAFOOD COMPANY LIMITED (ANH HUY SEAFOOD)   | 94 Thanh Dien hamlet, Ly Van Lam ward, Ca Mau city, Ca Mau province                       | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 352       | TS 553              | Truong Long Seafood Processing Joint Stock Company  | Hamlet 1, Binh Thoi commune, Binh Dai district, Ben Tre province                          | Binh Dai           | Ben Tre                | PP           |              | Frozen                                      |
| 353       | DL 555              | Trung Son Seafood processing Joint Stock Company (Trung Son Seafood processing JSC)   | Bai Ot hamlet, Duong Hoa village, Kien Luong district, Kien Giang province                | Kien Luong         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County    | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|-----------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 354       | DL 557              | DUC DANH PRIVATE ENTERPRISE (DUC DANH PTE)                                      | Phuoc Lam ward, Phuoc Hung village, Long Dien district, Ba Ria - Vung Tau province                         | Long Dien             | Ba Ria - Vung tau      | PP           |              | Frozen                                      |
| 355       | DL 558              | Hai Phong Viet Joint Stock Company - Hai Phong Viet JSC                         | Lot 3, Phan Thiet Fishing Port, Duc Thang ward, Phan Thiet city, Binh Thuan Province                       | Phan Thiet            | Binh Thuan             | PP           |              | Frozen                                      |
| 356       | DL 559              | Minh Thinh Seafood Private Enterprise   | 1725 Vo Nguyen Giap street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria - Vung Tau province                             | Vung Tau              | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 357       | DL 560              | Thong Thuan Company Limited Ninh Thuan Branch – Shrimp Processing Factory No. 2 | Thanh Hai Industrial Zone, Ca Du Village, Thanh Hai Commune, Phan Rang-Thap Cham City, Ninh Thuan Province | Phan Rang – Thap Cham | Ninh Thuan             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 358       | DL 561              | TIEN TRIEN COMPANY LIMITED  | Lot No.4, Hon Chong hamlet, Binh An village, Kien Luong district, Kien Giang province                      | Kien Luong            | Kien Giang             | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 359       | DL 562              | Seabery Products Limited.   | Lot B6, Suoi Dau Industrial Zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province.                                    | Cam Lam               | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 360       | DL 566              | Binh Duong Seafood Company limited  | 22/36 Chi Lang street, ward 12, Vung Tau city, Vietnam   | Vung Tau              | Vung Tau               | PP           |              | Frozen                                      |
| 361       | DL 568              | Viet Nam Clam Import Export Company Limited                                     | Quang Thinh village, Nam Thinh commune, Tien Hai district, Thai Binh province                              | Tien Hai              | Thai Binh              | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 362       | DL 569              | QUY NHON FOOD ENTERPRISE  | 233 Tay Son street, Quang Trung ward, Quy Nhon city, Binh Dinh Province                                    | Quy Nhon              | Binh Dinh              | PP           |              | Frozen                                      |
| 363       | DL 57               | Binh Dinh Fishery Joint Stock Company - BIDIFISCO                               | 2D Tran Hung Dao street, Qui Nhon city, Binh Dinh province   | Qui Nhon              | Binh Dinh              | PP           |              | Frozen                                      |
| 364       | DL 572              | Seafood Processing Factory Thien Ma - Thien Ma Company Limited                  | Lot C4-3, Pham Van Xao road, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city                                | Son Tra               | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 365       | DL 573              | THE LIGHT FACTORY   | 79 Nguyen Tat Thanh street, Phuoc Dong ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province                            | Nha Trang             | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 366       | DL 574              | Anh Minh Fisheries Joint Stock Company - Da Nang branch                         | Lot C2-4 and C2-5, Pham Van Xao street, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city                     | Son Tra               | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 367       | DL 575              | Viet Hung Agricultural products and Foodstuffs Joint Stock Company (VHFOOD)     | No.22 Cao Son street, An Hoach ward, Thanh Hoa city, Thanh Hoa province                                    | Thanh Hoa             | Thanh Hoa              | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 368       | DL 60               | HUNG VUONG SA DEC FOOD PROCESSING PLANT   | Lot III-5, zone C, Sa Dec industrial zone, Sa Dec town, Dong Thap province                                 | Sa Dec                | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County  | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|--|---------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 369       | DL 601              | Thong Thuan Company Limited Ninh Thuan Branch - Shrimp Processing Factory N <sup>o</sup> 1 | No. 104, Ngo Gia Tu street, Phan Rang-Thap Cham city, Ninh Thuan province                        | Phan Rang-Thap Cham | Ninh Thuan             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 370       | DL 602              | GALLANT DACHAN SEAFOOD CO., LTD  | Quang Phu Industrial Zone, Quang Ngai city, Quang Ngai Province                                  | Quang Ngai          | Quang Ngai             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 371       | DL 605              | Hoang Sa Catching and Processing seafoods Co., Ltd   | Lot 50, 1A road , Nha Trang city, Khanh Hoa province   | Nha Trang           | Khanh Hoa              | PP           |              | Frozen                                      |
| 372       | DL 606              | Tae San Aqua - Products P&T Co., Ltd Factory two   | Lot B6, Hoa Hiep industrial zone, Dong Hoa district, Phu Yen province                            | Dong Hoa            | Phu Yen                | PP           |              | Frozen                                      |
| 373       | DL 607              | Sustainable Seafood Co., Ltd   | Lot F5+6, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                         | Cam Lam             | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 374       | DL 608              | BACDAU Co., Ltd  | Tho Quang fisheries service industrial zone, Son Tra district, Da Nang city                      | Son Tra             | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 375       | DL 609              | Hong Ngoc PTE  | Lot B3, Hoa Hiep industrial zone, Dong Hoa district, Phu Yen province                            | Dong Hoa            | Phu Yen                | PP           | A            | Frozen, Alive                               |
| 376       | DL 61               | Workshop 2 - Vinh Hoan CORPORATION (VINH HOAN CORP).                                       | 1645A, national road 30, ward 11, Cao Lanh city, Dong Thap province                              | Cao Lanh            | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 377       | DL 610              | HOAI NHON FISHERY JOINT STOCK COMPANY - TAM QUAN SEAFOOD PROCESSING FACTORY                | North Tam Quan ward, Hoai Nhon district, Binh Dinh province                                      | Hoai Nhon           | Binh Dinh              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 378       | DL 613              | Hue Fisheries Development Joint Stock Company - Quang Tri branch                           | Phu Hoi village, Trieu An commune, Trieu Phong district, Quang Tri province                      | Trieu Phong         | Quang Tri              | PP           |              | Frozen                                      |
| 379       | DL 615              | JK FISH CO.,LTD  | 49 Hon Nghe Hamlet, Vinh Ngoc Village, Nha Trang city, Khanh Hoa province                        | Nha Trang           | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 380       | DL 616              | PU FONG SEAFOOD PRODUCTS CO., LTD  | C1-12 Lot, Industrial fisheries Service Danang, Tho Quang ward, Son Tra District, Danang city    | Son Tra             | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 381       | DL 617              | Vietquang Co., Ltd   | Highway 1A, Nam Phuoc town, Duy Xuyen district, Quang Nam province.                              | Duy Xuyen           | Quang Nam              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 382       | DL 618              | PRIVATE ENTERPRISE BUSINESS HAI PHU  | Blog 12 Quang Phu industrial zone, Quang Ngai city, Quang Ngai province.                         | Quang Ngai          | Quang Ngai             | PP           |              | Frozen                                      |
| 383       | DL 62               | Cholimex Food Joint Stock Company- CHOLIMEX FOOD   | Lot C40-43/I, C51-55/II, road 7, Vinh Loc industrial zone, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city | Binh Chanh          | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 384       | DL 620              | Nha Trang Bay Joint Stock Company                                   | Lot K1, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                           | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 385       | DL 621              | Khang Thong Joint Stock Company Seafood Processing Factory          | 21 Van Don street, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city                                | Son Tra            | Da Nang                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 386       | DL 622              | TRUNG HAI FISHERIES CO., LTD - FROZEN WORKSHOP                      | Tam Hiep industrial zone, Nui Thanh district, Quang Nam province                                 | Nui Thanh          | Quang Nam              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 387       | DL 623              | C.P. Vietnam Corporation  | Lot A01-A12 - Area A, Phong Dien Industrial Zone, Phong Dien District, Thua Thien Hue Province   | Phong Dien         | Thua Thien Hue         | PP           | A            | Frozen                                      |
| 388       | DL 625              | NGUYEN HUNG CO., LTD  | Xuan Phuong commune, Song Cau town, Phu Yen province.  | Song Cau           | Phu Yen                | PP           |              | Frozen                                      |
| 389       | DL 626              | Trang Thuy Private Enterprise                                       | Lot A12, An Phu industrial zone, Tuy Hoa city, Phu Yen Province                                  | Tuy Hoa            | Phu Yen                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 390       | DL 627              | QUANG HIEU FOOD   | Lot 2, Dien Nam- Dien Ngoc industrial zone, Dien Ban district, Quang Nam province.               | Dien Ban           | Quang Nam              | PP           |              | Frozen                                      |
| 391       | DL 628              | Gallant Ocean Viet Nam Co.,Ltd (Factory II)                         | Lot B10-11, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province                       | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 392       | DL 629              | PHUC NGUYEN SEAFOOD COMPANY LIMITED                                 | Lot A10-A12, Hoa Hiep industrial zone, Hoa Hiep Bac commune, Dong Hoa district, Phu Yen province | Dong Hoa           | Phu Yen                | PP           |              | Frozen, Chilled                             |
| 393       | DL 632              | THANH THAO SEAFOOD FACTORY- THANH THAO TRADING AND SERVICE CO., LTD | Dong Son hamlet, Hoa Ninh village, Hoa Vang district, Danang city.                               | Hoa Vang           | Da Nang                | PP           |              | Frozen                                      |
| 394       | DL 633              | Ngoc Tuan Surimi Company Limited                                    | An Hoa 1 hamlet, Cua Tung town, Vinh Linh district, Quang Tri provine                            | Vinh Linh          | Quang Tri              | PP           |              | Frozen                                      |
| 395       | DL 634              | VIETVUONG SEAFOOD PROCESSING ONE MEMBER LIMITED COMPANY             | Lot 24, 2 street, Quang Phu industrial zone, Quang Phu ward, Quang Ngai city, Quang Ngai provine | Quang Ngai         | Quang Ngai             | PP           |              | Frozen                                      |
| 396       | DL 65               | Cafatex Fishery Joint Stock Company (Cafatex Corporation)           | Km 2081, national road 1, Chau Thanh A district, Hau Giang province                              | Chau Thanh A       | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 397       | DL 66               | Minh Ha Seafood Co., Ltd  | 9 team, Sua Dua hamlet, Vinh Hoa Hiep commune, Chau Thanh district, Kien Giang province          | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen; Salted                              |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 398       | DL 68               | Workshop I and Workshop value - Ha Noi - Can Tho seafood Joint stock company (HACASEAFOOD)                                  | Lot 2.17, Tra Noc industrial park 2, O Mon district, Can Tho city  | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 399       | DL 69               | Hiep Thanh Seafood Joint Stock Company  | National highway 91, Thoi An area, Thuan An commune, Thot Not district, Can Tho city                         | Thot Not           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 400       | DL 70               | CAFICO VIET NAM CORPORATION   | 35 Nguyen Trong Ky street, Cam Ranh town, Khanh Hoa province.  | Cam Ranh           | Khanh Hoa              | PP           |              | Frozen                                      |
| 401       | DL 701              | Minh Bach Seafood Co., LTD  | Khuc Treo B village, Tan Phong commune, Gia Rai town, Bac Lieu province                                      | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 402       | DL 702              | Hiep Long Company   | Tan Thuan hamlet, Binh Duc village, Chau Thanh district, Tien Giang province                                 | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 403       | DL 703              | Thuan An Production Trading and Service Co., LTD- Thuan An III Enterprise of Aquatic Processing and Exporting (SONASEAFOOD) | 478 national road 91, Hoa Long 3 hamlet, An Chau town, Chau Thanh district, An Giang province                | Chau Thanh         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 404       | DL 704              | Fatifish Company Limited (FATIFISH Co., Ltd)  | Lot B3, Road No.2, My Hiep industrial zone, My Hiep ward, Cao Lanh district, DongThap province               | Cao Lanh           | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 405       | DL 707              | Viet Nam Clean Seafood Corporation (VINA CLEANFOOD)   | Block F, An Nghiep industrial zone, Soc Trang province   | Soc Trang          | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 406       | DL 709              | Thien Ha Seafoods Co., LTD  | Lot B21, Tan Thuan hamlet, Binh Duc village, Chau Thanh district, Tien Giang province                        | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 407       | DL 710              | Espersen Viet Nam One Sole Member Limited Liability Company   | Lot 21, 5 street, Tan Duc industrial zone, Duc Hoa district, Long An province                                | Duc Hoa            | Long An                | PP           |              | Frozen                                      |
| 408       | DL 711              | ACOMFOOD CORPORATION (ACOMFOOD)   | Lot No 1, Road No 2, Binh Thanh industrial park, Binh Thanh commune, Thanh Binh district, Dong Thap province | Thanh Binh         | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 409       | DL 712              | <b>CAT TUONG PRIVATE ENTERPRISE - CAT TUONG SEAFOOD PROCESSING FACTORY (CAT TUONG SEAFOOD)</b>                              | Thanh Thuy hamlet, An Phuoc village, Mang Thit district, Vinh Long province                                  | Mang Thit          | Vinh Long              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 410       | DL 713              | Lang Tram Seafoods.   | Km 2231, National road 1A, Tan Phong village, Gia Rai county, Bac Lieu province                              | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 411       | DL 714              | Cuu Long Fish Import - Export Corporation (CLPANGAFISH CORP.)                           | Lot III-9, Area C, Sa Dec industrial zone, Sa Dec town, Dong Thap province                               | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 412       | DL 717              | VANY Corporation (VANYCO)   | Lot C, BinhThanh industrial zone, National road 30, Thanh Binh district, DongThap province               | Thanh Binh         | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 413       | DL 719              | GN Foods Joint Stock Company (GN FOODS)   | Lot P.02B, center road, Long Hau industrial zone, Long Hau ward, Can Giuoc district, Long An province    | Can Giuoc          | Long An                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 414       | DL 72               | Cadovimex Seafood import export and processing Joint Stock Company (CADOVIMEX -VIETNAM) | Cai Doi Vam town, Phu Tan district, Ca Mau province  | Phu Tan            | Ca Mau                 | PP           |              | Frozen                                      |
| 415       | DL 721              | Ngoc Tri Seafood Company  | Hamlet 3, Lang Tron ward, Gia Rai town, Bac Lieu province  | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 416       | DL 722              | KM - Phuong Nam Company Limited (KM - PHUONG NAM CO., LTD)                              | An Dinh hamlet, Ke Sach town, Ke Sach district, Soc Trang province                                       | Ke Sach            | Soc Trang              | PP           |              | Frozen                                      |
| 417       | TS 724              | Li Chuan Food Products (Viet Nam) Company Limited                                       | Tan My Chanh industrial zone, My Tho city, Tien Giang province   | My Tho             | Tien Giang             | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 418       | DL 725              | Hoa Phat Seafood Import Export And Processing JSC (HOPHAFISH)                           | Lot A, Binh Long industrial zone, Chau Phu district, An Giang province                                   | Chau Phu           | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 419       | DL 726              | Long Thanh Seafood Processing Factory - Truong Phu Seafood Joint Stock Company          | <b>1/399, Highway Nam Song Hau, Vinh An Hamlet, Vinh Trach Commune, Bac Lieu city, Bac Lieu Province</b> | Vinh Loi           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 420       | DL 727              | Tan Phong Phu Seafood Company Limited (TD CO., LTD)                                     | Thi Tran A hamlet, Hoa Binh town, Hoa Binh district, Bac Lieu province                                   | Hoa Binh           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 421       | DL 728              | Hai Wang Seafood Co., Ltd   | Lot 13 - 14, Phan Thiet fishing port, Phan Thiet city, Binh Thuan province                               | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 422       | DL 729              | Minh Hai Co.,Ltd - Branch   | Phuoc Thang Street, Ward 12, Vung Tau city, Ba Ria - Vung Tau province                                   | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 423       | DL 73               | Ha Long Service and Import Export joint stock Company - HALONGSIMEXCO                   | 409 Le Lai street, Ngo Quyen district, Hai Phong city  | Ngo Quyen          | Hai Phong              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 424       | DL 730              | Dong Hai Seafood Limited Company (DONGHAI)  | <b>Lot 2.20, Tra Noc 2 industrial zone, Phuoc Thoi ward, O Mon district, Can Tho city</b>                | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 425       | DL 732              | Dong A Seafood Company Limited (DONG A SEAFOOD)   | Lot B, Binh Long industrial zone, Chau Phu district, An Giang province                               | Chau Phu           | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 426       | DL 733              | Thien Ma Seafood Co., Ltd - Factory 3 (THIMACO)   | Lot 2.11E, road No. 9, Tra Noc II industrial zone, O Mon district, Can Tho city                      | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 427       | DL 734              | Minh Phu Hau Giang Seafood Joint Stock Company (Minh Phu Hau Giang Seafood Corp)          | Song Hau industrial zone, 1st Phase, Chau Thanh district, Hau Giang province                         | Chau Thanh         | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 428       | DL 735              | Eastern Foods Technology Limited Company (EASTERN FOODS)                                  | Bung Binh village, Hung Thuan ward, Trang Bang district, Tay Ninh province                           | Trang Bang         | Tay Ninh               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 429       | DL 736              | PhuocDat Co.,Ltd (PDCL)   | Thi Tran B1 village, Hoa Binh town, Hoa Binh district, Bac Lieu province                             | Hoa Binh           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 430       | DL 737              | Minh Quy Seafoods Co., Ltd  | Lot 14, Tan My Chanh industrial group, ward 9, My Tho city, Tien Giang province                      | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 431       | DL 738              | Quoc Toan Seafood Processing Factory (QUOC TOAN PTE)                                      | Lot Q.1A, center road, Long Hau industrial zone, Long Hau ward, Can Giuoc district, Long An province | Can Giuoc          | Long An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 432       | DL 739              | Dai Dai Thanh Seafoods  | Dong Hoa hamlet, Song Thuan village, Chau Thanh district, Tien Giang province                        | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 433       | DL 74               | Ha Long Fishery Discovery Company - Ha Long FIDICOM                                       | 409 Le Lai street, Ngo Quyen district, Hai Phong city  | Ngo Quyen          | Hai Phong              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 434       | DL 740              | Hai Huong Seafood Joint Stock Company (HHFISH)  | Lot A8-A9, An Hiep industrial zone, Chau Thanh district, Ben Tre province                            | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 435       | DL 742              | Western Foods Technology Company Ltd. (WEST VINA)   | Lot 2.20F1, Tra Noc industrial park II, Phuoc Thoi ward, O Mon district, Can Tho city                | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 436       | DL 743              | Minh Hieu Aquatic Product Import Export Business Investment Corporation - Bac Lieu Branch | Hamlet 2, Ward 1, Gia Rai Town, Bac Lieu Province  | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 437       | DL 745              | Global Blue Ocean Import - Export Joint Stock Company (GLOCEAN BLUE)                      | 999A Nam Dam hamlet, Luong The Tran commune, Cai Nuoc district, Ca Mau province                      | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 438       | DL 746              | Minh Khue Seafoods Company Limited (Minh Khue Co.,Ltd)                                    | Ward 1, An Phuoc hamlet, Binh An commune, Chau Thanh district, Kien Giang province                   | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 439       | DL 747              | Quoc Ai Seafood Processing Import - Export Company Limited (QAIMEXCO)             | 63, Tac Thu hamlet, Ho Thi Ky commune, Thoi Binh district, Ca Mau province                | Thoi Binh          | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 440       | DL 749              | ViNa Pride Seafoods Co., Ltd  | Lot Q-2A, Center street, Long Hau industrial park, Can Giuoc district, Long An province   | Can Giuoc          | Long An                | PP           |              | Frozen                                      |
| 441       | DL 75               | Viet Thang Factory - ANVIFISH Joint stock company (ANVIFISH Co)                   | National road 91, Thanh An hamlet, My Thoi ward, Long Xuyen city, An Giang province       | Long Xuyen         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 442       | DL 753              | GOLDENQUALITY SEAFOOD CORPORATION (GOLDENQUALITY)                                 | Song Hau Industrial Zone, Dong Phu wall, Chau Thanh district, Hau Giang province          | Chau Thanh         | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 443       | DL 756              | <b>Khanh Sung Company Limited (Khanh Sung Co., Ltd)</b>                           | 67, National road 1A, My Xuyen district, Soc Trang province                               | My Xuyen           | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 444       | DL 757              | Tuan Thanh Enterprise   | Lang Cat hamlet, Tan Hai commune, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province            | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 445       | DL 759              | HONGPHUC SEAFOODS COMPANY LIMITED (HP SEAFOODS CO., LTD)                          | 52 Cho hamlet, Trung An village, My Tho city, Tien Giang province                         | My Tho             | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 446       | DL 760              | Co Chien Seafood Joint Stock Company (COCHI CO.,LTD)                              | Lot 2-9A1, Tra Noc 2 industrial park, Phuoc Thoi ward, O Mon District, Can Tho city       | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 447       | DL 765              | Anhaco Joint Stock Company (ANHACO)   | An Hoa ward, Chau Thanh dist., Ben Tre province   | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 448       | DL 766              | Sea Stars Seafood Factory - Sea Stars Corporation (SSC)                           | Area 13, Minh Phong hamlet, Binh An commune, Chau Thanh district, Kiên Giang province     | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 449       | DL 767              | Ngoc Trinh Bac Lieu Seafood Co., Ltd  | No 99 Lo Ren street, ward 5, Bac Lieu city, Bac Lieu province                             | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 450       | DL 768              | Phu Hung Company Limited (BIFISH)   | Lot C street 7, Hung Phu 1 Industrial Zone, Tan Phu Ward, Cai Rang District, Can Tho City | Cai Rang           | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 451       | DL 769              | Saigon Aquatic Products Trading Joint Stock Company - APT Food Processing Factory | Lot 4-6-8, qA street, Tan Tao industrial park, Binh Tan district, Hochiminh city          | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 452       | DL 77               | GEPIMEX 404 COMPANY   | Le Hong Phong street, Binh Thuy district, Can Tho   | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 453       | DL 771              | Anphat Aquaprodukt Joint Stock Company (ANPHACO)                                  | Long Hoa ward, Binh Dai district, Ben Tre province  | Binh Dai           | Ben Tre                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 454       | DL 772              | Sao Mai Group Corporation - Lap Vo, Dong Thap Branch (Sao Mai Fresh Seafood)      | Vam Cong IP, An Thanh village, Binh Thanh commune, Lap Vo district, Dong Thap province    | Lap Vo             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 455       | DL 773              | Nguyen Tien seafood Co., Ltd   | 1007/34, 30/4 street, Ward 11, Vũng Tàu city, Ba Ria - Vung Tau province                        | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 456       | DL 775              | SHANG YI - CO., LTD  | No.333, 14 Hamlet, Vinh My B Village, Hoa Binh District, Bac Lieu Province                      | Hoa Binh           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 457       | DL 776              | SOUTH STAR CO., LTD  | An Hai hamlet, Loc An commune, Dat Do District, Ba Ria - Vung Tau province                      | Dat Do             | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 458       | DL 778              | Frozen Factory - Hoan Vu V.N Co., Ltd  | 297 Le Minh Nhut, Hue Village and Hamlet, Tan An Hoi Commune, Cu Chi District, Ho Chi Minh city | Cu Chi             | Ho Chi Minh city       | PP           | A            | Frozen                                      |
| 459       | DL 78               | SEAPRODEX MINH HAI   | Km 2184, national road IA, ward 8, Bac Lieu town, Bac Lieu province                             | Bac Lieu           | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 460       | DL 781              | Kaneshiro Vina Co., Ltd (Kaneshiro)  | Lot 2.11 G Tra Noc 2 Industrial Zone, Phuoc Thoi ward, O Mon district, Can Tho city             | O Mon              | Can Tho                | PP           |              | Frozen                                      |
| 461       | DL 782              | Huy Minh Company Limited (HUY MINH CO)   | National road 1A, hamlet 2, Lang Tron ward, Gia Rai town, Bac Lieu province                     | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 462       | DL 783              | Tu Thao Seafood - Bien Tay Factory   | Song Doc industrial zone, Khanh Hai commune, Tran Van Thoi district, Ca Mau province            | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 463       | DL 784              | Hai Phu Company Limited (HAI PHU CO.,LTD)  | 66 Ngo Duc ke street, Long Toan ward, Ba Ria city, Ba Ria - Vung tau province                   | Ba Ria             | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 464       | DL 785              | LONGPHU Joint Stock Company (LOPEXCO)  | Phu Huu A Industrial Group-Stage 01, Mai Dam town, Chau Thanh district, Hau Giang province      | Chau Thanh         | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 465       | DL 786              | NGO BROS SEAPRODUCTS IMPORT-EXPORT ONE MEMBER COMPANY LIMITED (NGO BROS CO.,LTD) | 444 Bis, Ly Thuong Kiet street, sub-ward 9, ward 6, Ca Mau city, Ca Mau province                | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 466       | DL 787              | DONG LAM CO., LTD  | Lo Voi hamlet, Phuoc Hung Ward, Long Dien district, Ba Ria-Vung Tau province                    | Long Dien          | Ba Ria-Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 467       | DL 79               | Vinh Nguyen Co., Ltd (VN CO., LTD)   | Lot 16A9-1, road No.02, Tra Noc I industrial zone, Binh Thuy district, Can Tho city             | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 468       | DL 790              | C.P. Vietnam Corporation - BenTre Frozen Branch                                  | Lot A21 - A35, An Hiep industrial zone, An Hiep ward, Chau Thanh district, Ben Tre province     | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 469       | DL 791              | Dai Loi Company Limited (DAI LOI CO., LTD)                                       | Lo Xe hamlet, Phu Hung village, Cai Nuoc district, Ca Mau province                              | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 470       | DL 794              | KIGI CORPORATION (KIGI CORP)  | No 6, 80 National road, Mong Tho ward, Chau Thanh district, Kien Giang province                                       | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |
| 471       | DL 797              | BRANCH TRANHAN Co.,Ltd  | Binh Chanh Dong Hamlet, Tam Binh commune, Cai Lay district, Tien Giang province                                       | Cai Lay            | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 472       | DL 798              | Hung Vuong Food Processing export Company (FPRIXCO-HV)  | Lot 21-23, 8th Street, Tan Tao Industrial Park, Binh Tan District, Ho Chi Minh city                                   | Binh Tan           | Ho Chi Minh city       | PP           | A            | Frozen                                      |
| 473       | DL 801              | HUNGCA 2 DEVELOPMENT CORPORATION (HUNGCA 2 CO.)   | Lot D, Binh Thanh Industrial Zone, National Road 30, Thanh Binh District, DongThap province                           | Thanh Binh         | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 474       | DL 804              | Thanh Phuong Minh Nhat Co., Ltd   | No. 40A, Phuoc Hoa hamlet, Mong Tho B Ward, Chau Thanh district, Kien Giang province                                  | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Frozen                                      |
| 475       | DL 809              | CAMAU SEAFOOD PROCESSING AND SERVICE JOINT STOCK CORPORATION (CASES) - CANG CA II FORZEN SEAFOOD PROCESSING FACTORY | Ca Mau Fishing Port, No. 04, Nguyen Cong Tru Street, Ward 8, Ca Mau City, Ca Mau Province, Vietnam                    | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 476       | DL 810              | Bien Dong Hau Giang Seafood Joint Stock Company   | Residential Quarter 5, Hiep Thanh Ward, Nga Bay town, Hau Giang Province  | Nga Bay            | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 477       | DL 811              | SOBICO-BRANCH 3   | Tan Kim Industrial Park, Tan Phuoc Hamlet, Tan Kim Ward, Can Giuoc District, Long An Province, VietNam                | Can Giuoc          | Long An                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 478       | DL 813              | Hung Truong Phat Aquamarine Product Joint Stock Company (AQUAMARINE-HTP)  | Group 11, Hung Chanh Hamlet, Chau Hung Commune, Binh Dai district, Ben Tre province                                   | Binh Dai           | Ben Tre                | PP           | BMS          | Frozen                                      |
| 479       | DL 815              | HUNG PHUC ONE MEMBER CO., LTD - WORKSHOP I  | Lot 2 9A2, 10 st., Tra NocII industrial Park, Phuoc Thoi Ward, O Mon district, Can Tho city                           | O Mon              | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 480       | DL 816              | SEAFOOD UNITED CORPORATION (SEAFOOD UNITED CORP)  | Lot 19A5-1, No. 3 Street., Tra Noc I Industrial Zone, Tr àNoc Ward, Binh Thuy District, Can Tho city                  | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 481       | DL 817              | KHANH AN IMPORT EXPORT JOINT STOCK COMPANY (KAMEXCO)  | No.53B, Tac Thu Hamlet, Ho Thi Ky Village, Thoi Binh District, Ca Mau Province  | Thoi Binh          | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 482       | DL 818              | Au Vung Two Seafood Processing Import & Export Joint Stock Company (Au Vung Two Seafood)                            | Lot A1, Street No.3, Lang Tram Industrial Zone, Xom Moi Hamlet, Tan Thanh Commune, Gia Rai District, Bac Lieu Provine | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 483       | DL 821              | KIM NGOC AGRICULTURE SEAFOOD LIMITED COMPANYY   | Group No.2, An Phuoc Hamlet, Binh An Ward, Chau Thanh District, Kien Giang Province                                   | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           | A            | Frozen                                      |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 484       | DL 84               | Bentre Seafood joint stock company - BESEACO   | 457C Nguyen Dinh Chieu street, ward 8, Ben Tre city, Ben Tre province                 | Ben Tre            | Ben Tre                | PP           | A, BMS       | Frozen                                      |
| 485       | DL 85               | Nam Long Seafood Export processing Factory - DRAGON Viet Nam   | Tran Thoi village, Cai Nuoc district, Ca Mau province                                 | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 486       | DL 86               | Factory II, Ba Lai Processing Factory - Ben Tre Forestry and Aquaprodukt Import-Export Company (FAQUIMEX)                                  | 71 lot B, National road 60, Chau Thanh townlet, Chau Thanh district, Ben Tre province | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A            | Frozen                                      |
| 487       | DL 868              | TAI KIM ANH SEAFOOD JOINT STOCK CORPORATION (TAIKA SEAFOOD CORPORATION)  | Lot N, An Nghiep industrial zone, Chau Thanh district, Soc Trang province             | Chau Thanh         | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 488       | DL 89               | Nha Trang Seafoods - F89   | 97 National road 1A, Ho Phong ward, Gia Rai town, Bac Lieu province                   | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 489       | DL 90               | NHATRANG SEAPRODUCT COMPANY (NHATRANG SEAFOODS) - Nhatrang Seafoods - F. 90  | 01 Phuoc Long Str. - Binh Tan - Nha Trang City- Khánh Hòa Province                    | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 490       | DL 92               | Hai Ha Private enterprise  | 1752, 30/4 street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province                   | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Frozen                                      |
| 491       | DL 93               | Viet Truong Co., Ltd.  | <b>Ngoc Hai fishing port, Ngoc Hai ward, Do Son district, Hai Phong city</b>          | <b>Do Son</b>      | Hai Phong              | PP           |              | Frozen                                      |
| 492       | DL 95               | Viet Long Co., Ltd.  | 2/7B Tan An street, Binh Tan ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province                 | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 493       | DL 97               | Tan Thanh Export Products processing Enterprise - Ca Mau Agricultural Products and foodstuff imp-exp joint stock company (AGRIMEXCO CAMAU) | 969 Ly Thuong Kiet street, precinct 6, Ca Mau city, Ca Mau province                   | Ca Mau             | Ca Mau                 | PP           | A            | Frozen                                      |
| 494       | DL 99               | Gia Rai General import export joint stock company - GIRIMEX  | National road 1A, Hamlet 5, Ho Phong ward, Gia Rai town, Bac Lieu province            | Gia Rai            | Bac Lieu               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 495       | HK 104              | SON TUYEN CO., LTD.  | Hamlet 5, Ham Thang village, Ham Thuan Bac district, Binh Thuan province              | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 496       | HK 112              | Chin Tuy Private Enterprises Business  | 69 Truong Son street, Vinh Truong ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province            | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           |              | Dried                                       |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 497       | HK 128              | Sai Gon Tam Tam Joint Stock Company (SG Tam Tam JSC)  | No 2 Truong son highway, Hiep Binh Phuoc ward, Thu Duc district, Ho Chi Minh City                | Thu Duc            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 498       | HK 136              | Anh Long Seafood processing., PTE   | 198A, hamlet 8, An Phuoc village, Long Thanh district, Dong Nai province                         | Long Thanh         | Dong Nai               | PP           |              | Dried                                       |
| 499       | HK 148              | Factory No.1- Special aquatic products Joint Stock Company (SEASPIMEX - VIETNAM)  | B23/63, Hamlet 2, Hoang Phan Thai street, Binh Chanh commune, Binh Chanh district, Ho Chi Minh   | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 500       | HK 156              | Binh Thoi Seafood processing Enterprise   | Lot 4-6-8 road IA, Tan Tao industrial zone, Tan Tao A ward, Binh Tan district, Ho Chi Minh city  | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 501       | HK 173              | Export Seaproduct processing Enterprise IV - Ba Ria-Vung Tau Seafood processing and import-export joint stock company (BASEAFOOD) | An Hai hamlet, Loc An Commune, Dat Do District, Ba Ria Vung Tau province                         | Ba Ria             | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 502       | HK 187              | Investment commerce fisheries corporation - INCOMFISH Corporation, Seafood & foodstuff processing Factory No 5                    | <b>A77/I, Road No.7, Vinh Loc Industrial Park, Binh Tan District, Ho Chi Minh city, Viet Nam</b> | Binh Tan           | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 503       | HK 210              | KHANH HOA SEAFOODS EXPORTING JOINT STOCK COMPANY  | No.50 Vo Thi Sau street, Vinh Truong ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province                    | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           |              | Dried                                       |
| 504       | HK 212              | Camranh Seafoods Processing & Exporting Company Limited (CAMRANH SEAFOODS Co., Ltd)   | 60 Nguyen Thai Hoc Street, Cam Loi Ward, Cam Ranh Town, Khanh Hoa Province                       | Cam Ranh           | Khanh Hoa              | PP           |              | Dried                                       |
| 505       | HK 214              | Tae San Aqua - Product P&T Co.  | Lot B6, Hoa Hiep industrial zone, Tuy Hoa city, Phu Yen province                                 | Tuy Hoa            | Phu Yen                | PP           |              | Dried                                       |
| 506       | HK 215              | Hoa Mai manufacturing-trading joint stock company (HOA MAI MT JSC)  | 118/3 highway no.13, Hiep Binh Phuoc ward, Thu Duc district, Ho Chi Minh city                    | Thu Duc            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 507       | HK 216              | AN LAC SEAFOOD Co., Ltd - ALSF Co., LTD   | Lot A14, road 4A, Hai Son industrial zone, Duc Hoa district, Long An province                    | Duc Hoa            | Long An                | PP           | A            | Dried; Chilled; Live                        |
| 508       | HK 217              | VIPHIMEX  | 262 Luy Ban Bich street, Hoa Thanh ward, Tan Phu district, Ho Chi Minh city                      | Tan Phu            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 509       | HK 220              | C.D CO., LTD.   | 31/10 Hoa Long quarter, Vinh Phu ward, Thuan An town, Binh Duong province                        | Thuan An           | Binh Duong             | PP           |              | Dried                                       |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 510       | HK 221              | Gia Dinh Import Export Joint Stock Company (GIDICO)  | 285 No Trang Long street, ward 13, Binh Thanh district, Ho Chi Minh city                            | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 511       | HK 222              | Hoang Lai import-export joint stock company (Hoang Lai Im-Ex JSC)  | 04 Tong Van Tran street, ward 5, district 11, Ho Chi Minh city                                      | District 11        | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 512       | HK 233              | HOA NAM CO., LTD   | 14/21A, Binh Duong 1 hamlet, An Binh ward, Di An district, Binh Duong province                      | Di An              | Binh Duong             | PP           |              | Dried                                       |
| 513       | HK 235              | Minh Hai Co.,Ltd   | Tam Phuoc commune, Long Dien district, Ba Ria Vung Tau province                                     | Long Dien          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 514       | HK 238              | Workshop No. 2 - Hai Nam Co., Ltd.   | 27 Nguyen Thong street, Phu Hai ward, Phan Thiet city, BinhThuan province                           | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           | BMS          | Dried                                       |
| 515       | HK 242              | Export seaproducts processing enterprise V - Ba Ria Vung Tau seafoods processing and import - export joint stock company (BASEAFOOD) | Provincial road 44, Phuoc Hung commune, Long Dien district, Ba Ria Vung Tau province                | Long Dien          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 516       | HK 255              | Dried seafood processing factory - TASHUN FOOD CORPORATION (TASHUN)  | Luong Hoa hamlet, Vinh Luong commune, Nha Trang city, Khanh Hoa province                            | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           |              | Dried                                       |
| 517       | HK 258              | Dai Quang private enterprise   | Lang Cat Long Son street, Tan Hai ward, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province                | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 518       | HK 287              | Trong Nhan Co., Ltd  | C 52/1 Lo Voi hamlet, Phuoc Hung village, Long Dien district, Ba Ria Vung Tau province              | Long Dien          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 519       | HK 300              | SeaFood VN Co., Ltd  | 1/97/29 5th quarter, Dong Hung Thuan ward, district 12, Ho Chi Minh city                            | District 12        | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 520       | HK 313              | Bao Ngoc company limited (Bao Ngoc Co., Ltd)   | 14 Huong Dien, Long Huong ward, Ba Ria town, Ba Ria Vung Tau province                               | Ba Ria             | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 521       | HK 328              | Factory 1, Sa Giang Import Export Corporation (SAGIMEXCO)  | CII-3 Block, 5th Road, Industrial Zone C, Tan Quy Dong ward, Sa Dec city, Dong Thap province        | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           |              | Dried                                       |
| 522       | HK 337              | Trang Thuy private Enterprise (Trang Thuy seafood)   | Lot A12, An Phu industrial zone, Tuy Hoa city, Phu Yen Province                                     | Tuy Hoa            | Phu Yen                | PP           |              | Dried                                       |
| 523       | HK 392              | <b>Ba Thuan Export Seafoods Processing Company Limited (Ba Thuan Seafoods Co.,Ltd)</b>   | <b>B23/56A Hoang Phan Thai, hamlet 2, Binh Chanh commune, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city</b> | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 524       | HK 393              | Hai Viet Seafood Export Co., Ltd  | A6 Gate No.2, Phan Thiet fishing port, Phan Thiet city, Binh Thuan province  | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 525       | HK 436              | CANGIO service and trading joint stock company (CAGICO)   | 8/8 Le Trong Man, Phong Thanh block, Can Thanh town, Can Gio district, Ho Chi Minh city                                      | Can Gio            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 526       | HK 439              | Trung Son seafood processing and export factory - Dried workshop Trung Son PTE branch 3 (Trung Son PTE) | Lang Cat hamlet, Tan Hai village, Tan Thanh district, Ba Ria Vung Tau province   | Tan Thanh          | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 527       | HK 442              | Dong An Co., Ltd.   | Lot A/A2, Ha Lam – Cho Duoc Industrial Zone, Binh Phuc Commune, Thang Binh district, Quang Nam Province                      | Thang Binh         | Quang Nam              | PP           |              | Dried                                       |
| 528       | HK 444              | Cho Lon trading producing company limited (Cho Lon Co., LTD)  | Hamlet 2A, Tan Thanh Tay commune, Cu Chi district, Ho Chi Minh city  | Cu Chi             | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 529       | HK 453              | Phuong Hai Seaproduct Private Business  | Lot A, processing seaproduct zone, Phan Thiet south of seaproduct port, Duc Thang ward, Phan Thiet city, Binh Thuan province | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 530       | HK 454              | HUY SON CO., LTD.   | 63/4B, Tam Dong hamlet, Thoi Tam Thon commune, Hoc Mon district, Ho Chi Minh city  | Hoc Mon            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 531       | HK 475              | SEO NAM COMPANY LIMITED (SEO NAM Co., LTD).   | Van Ly industrial zone, Dien Quang commune, Dien Ban district, Quang Nam province  | Dien Ban           | Quang Nam              | PP           |              | Dried                                       |
| 532       | HK 477              | THUAN DU PRIVATE ENTERPRISE   | Tan Hoi hamlet, Phuoc Hoi commune, Dat Do district, Ba Ria Vung Tau province   | dat Do             | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 533       | HK 48               | Phan Thiet Factory  | 77 Vo Thi Sau street, Hung Long ward, Phan Thiet city, Binh Thuan province   | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 534       | HK 485              | Hai Tien Trading Co., Ltd.  | Lot A, Phan Thiet south processing seafood zone, Phan Thiet city, Binh Thuan province  | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 535       | HK 497              | WORKSHOP DRIED MARINE PRODUCTS – PHU HAI SEAPRODUCTS FACTORY  | 41 Nguyen Thong street, Phan Thiet city, Binh Thuan province   | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 536       | HK 52               | HAI THANH CO., LTD.   | Tho Quang seaproducts service industrial zone, Tho Quang ward, Son Tra district, Da Nang city                                | Son Tra            | Da Nang                | PP           |              | Dried                                       |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 537       | HK 522              | Tung Chau Company Limited (TUNG CHAU CO., LTD.)  | Zone A, south of Phan Thiet fishing port, Phan Thiet city, Binh Thuan province   | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 538       | HK 524              | BINH THEM Co., Ltd.  | Unit 6, Ninh Hai commune, Ninh Hoa town, Khanh Hoa province  | Ninh Hoa           | Khanh Hoa              | PP           |              | Dried                                       |
| 539       | HK 543              | Sang Phat Company Limited  | 4B, Tan Dien hamlet, Giuc Tuong village, Chau Thanh district, Kien Giang province                                      | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Dried                                       |
| 540       | HK 549              | BASEAFOOD 1 COMPANY LIMITED  | 321 Tran Xuan Do street, Quarter II, Phuoc Trung ward, Ba Ria city, Ba Ria Vung Tau Province                           | Ba Ria             | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 541       | HK 554              | Anh Minh Quan Company Limited (AMQ Co., Ltd.)  | Lot B5, Hoa Hiep industrial park, Hoa Hiep Trung town, Dong Hoa district, Phu Yen province                             | Dong Hoa           | Phu Yen                | PP           |              | Dried                                       |
| 542       | HK 571              | PHI LONG SERVICE- TRADING- IMPORT EXPORT COMPANY LIMITED   | 404 Le Hong Phong, Binh Thuy ward, Binh Thuy district, Can Tho city  | Binh Thuy          | Can Tho                | PP           |              | Dried                                       |
| 543       | HK 600              | FUJIURA NHA TRANG LTD  | Plot F7+F8, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam village, Cam Ranh district, Khanh Hoa province                           | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           |              | Dried                                       |
| 544       | HK 604              | PRIVATE ENTERPRISE BUSINESS HAI PHU  | Lot 12, Quang Phu Industrial Zone, Quang Ngai city, Quang Ngai Province  | Quang Ngai         | Quang Ngai             | PP           |              | Dried                                       |
| 545       | HK 63               | TRUNG HAI FISHERIES CO., LTD. - MIOFISH  | Tam Hiep industrial zone, Tam Hiep commune, Nui Thanh district, Quang Nam province                                     | Nui Thanh          | Quang Nam              | PP           |              | Dried                                       |
| 546       | HK 708              | Song Hung Seafood Import - Export and Processing Joint Stock Company                                   | Kinh Tac hamlet, Ham Rong village, Nam Can district, Ca Mau province   | Nam Can            | Ca Mau                 | PP           |              | Dried                                       |
| 547       | HK 715              | DONGTIEN CO., LTD  | 6, Do Van Day street, Tan Hoa hamlet, Tan Hiep village, Hoc Mon district, Ho Chi Minh city.                            | Hoc Mon            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Dried                                       |
| 548       | HK 748              | Tu Hai Company Limited (Tu Hai Co., Ltd)   | 78 Phuoc Thang street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria Vung Tau province  | Vung Tau           | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 549       | HK 761              | BH CO.,LTD   | 456 Tho Binh Hamlet, Xuan Tho Village, Xuan Loc Town, Dong Nai Province  | Xuan Loc           | Dong Nai               | PP           |              | Dried                                       |
| 550       | HK 770              | Thuan Hue Corp   | An Hai commune, Loc An Village, Dat Do district, Ba Ria - Vung Tau province  | Dat Do             | Ba Ria-Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 551       | HK 780              | Branch of Blue Sea Agriculture & Seafoods Processing Limited Company in Binh Thuan (BLUE SEA CO., LTD) | Lot B1.12 Seafood Processing Zone of Phan Thiet Fishery Port South, Lac Dao ward, Phan Thiet City, Binh Thuan Province | Phan Thiet         | Binh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County    | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|-----------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 552       | HK 788              | Sea Stars Seafood Factory - Sea Stars Corporation (SSC)  | Area 13, Minh Phong hamlet, Bình An commune, Chau Thanh district, Kiên Giang province           | Chau Thanh            | Kien Giang             | PP           |              | Dried                                       |
| 553       | HK 789              | SaiGon Food Import Export Joint Stock Company - Dong Nai Branch  | Hamlet 7, An Phuoc village, Long Thanh district, Dong Nai province                              | Long Thanh            | Dong Nai               | PP           |              | Dried                                       |
| 554       | HK 796              | Asuzac Foods Co., Ltd  | Road 10, Tan Thuan Export Processing Zone, District 7, Ho Chi Minh city                         | District 7            | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Dried                                       |
| 555       | HK 799              | Dry seafood factory - Hoan Vu V.N Co., Ltd   | 297 Le Minh Nhut, Hue Village and Hamlet, Tan An Hoi Commune, Cu Chi District, Ho Chi Minh city | Cu Chi                | Ho Chi Minh city       | PP           | A            | Dried                                       |
| 556       | HK 80               | Ninh Thuan Agricultural products export company - NITAGREX   | 158 Bac Ai street, Do Vinh ward, Phan Rang Thap Cham town, Ninh Thuan province                  | Phan Rang - Thap Cham | Ninh Thuan             | PP           |              | Dried                                       |
| 557       | HK 807              | SEA WEALTH VN COMPANY LIMITED  | 78-80 Phuoc Thang street, ward 12, Vung Tau city, Ba Ria-Vung Tau province                      | Vung Tau              | Ba Ria-Vung Tau        | PP           |              | Dried                                       |
| 558       | HK 808              | Phuoc My Hung Company Limited (PHUOC MY HUNG CO.,LTD)  | 59A, National road 1A, Tam Phuoc hamlet, Dai Tam ward, My Xuyen district, Soc Trang province    | My Xuyen              | Soc Trang              | PP           |              | Dried                                       |
| 559       | HK 814              | Dai Phat Food Company Limited (Dai Phat Food Co., Ltd.)  | 32, Road 6, Song Than II Industrial Park, Di An town, Binh Duong province                       | Di An                 | Binh Duong             | PP           | A            | Dried                                       |
| 560       | HK 819              | T- THAI LIMITED COMPANY (TTC)  | 149 CMT8 Road, An Thoi Ward, Binh Thuy district, Can Tho city                                   | Binh Thuy             | Can Tho                | PP           |              | Dried                                       |
| 561       | HK 98               | Hoan My Co., Ltd.  | 45 Truong Son street, Vinh Truong ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province                      | Nha Trang             | Khanh Hoa              | PP           |              | Dried                                       |
| 562       | NM 138              | Hung Thanh Phu Quoc fish sauce manufacture enterprise  | 5th quarter, Duong Dong town, Phu Quoc district, Kien Giang province                            | Phu Quoc              | Kien Giang             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 563       | NM 139              | Thanh Ha Fish Sauce Co., Ltd.  | KP5, Duong Dong town, Phu Quoc district, Kien Giang province                                    | Phu Quoc              | Kien Giang             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 564       | NM 188              | Investment commerce fisheries corporation – INCOMFISH Corporation, Seafood & foodstuff processing factory No 4 | A77/I, road No.7, Vinh Loc industrial zone, Binh Tan district, Ho Chi Minh city                 | Binh Tan              | Ho Chi Minh            | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 565       | NM 331              | MINH HA CO., LTD.  | Lot C, 42B/1 street No. 7, Vinh Loc IP, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city                   | Binh Chanh            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 566       | NM 469              | Lien Thanh seafood processing joint stock company  | 595/37 Xo Viet Nghe Tinh street, ward 5, district 4, Ho Chi Minh city                           | District 4            | Ho Chi Minh            | PP           |              | Fish sauce                                  |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County  | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|---------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 567       | NM 503              | Hung Thinh Phu Quoc Limited Company   | Hamlet No4, 30/4 street, Duong Dong town, Phu Quoc district, Kien Giang province                       | Phu Quoc            | Kien Giang             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 568       | NM 507              | Trung Thanh Company Limited - Trung Thanh Co., Ltd                          | Lot D, Dong Van industrial zone, Duy Tien district, Ha Nam province                                    | Duy Tien            | Ha Nam                 | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 569       | NM 519              | Hoa Hai seaproducts processing company limited (HOA HAI Co., Ltd.)          | Hoa Hai hamlet, Hau Loc commune, hau Loc district, Thanh Hoa province                                  | Hau Loc             | Thanh Hoa              | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 570       | NM 540              | Thanh Thuy Co., Ltd   | No 6, Road No 10, Vietnam-Singapore Industrial Zone, An Phu ward, Thuan An town, Binh Duong province   | Thuan An            | Binh Duong             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 571       | NM 545              | Thien Hong forwarding – Trading-Service Co., Ltd. (Thien Hong Co.,Ltd.)     | No.2, Phu Hai planning area of processing fish sauce , Phan Thiet city, Binh Thuan province            | Phan Thiet          | Binh Thuan             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 572       | NM 547              | 584 Nha Trang Seaproduct Joint Stock Company                                | 584 Le Hong Phong Str., Nha Trang city, Khanh Hoa province   | Nha Trang           | Khanh Hoa              | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 573       | NM 556              | CHOLIMEX FOODS JOINT STOCK COMPANY (CHOLIMEX FOOD JSC) - FISH SAUCE FACTORY | C40-43/I, C51-55/II, 7th Street, Vinh Loc Industrial Park, Binh Chanh district, HCM city               | Binh Chanh          | Ho Chi Minh            | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 574       | NM 56               | THANH NHA SAUCE P.T.E - BRANCH 1 (T.N PTE BR.1)                             | 200B, Hamlet 9, Luong Hoa village, Ben Luc district, Long An province                                  | Ben Luc             | Long An                | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 575       | NM 563              | Factory 4, Lien Thanh Seafood Processing Joint – Stock Company.             | D3/10 Duong Dinh Cuc Street, Hamlet 4, Tan Kien Ward, Binh Chanh District, Ho Chi Minh City            | Binh Chanh          | Ho Chi Minh city       | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 576       | NM 564              | Factory 5, Lien Thanh Seafood Processing Joint - Stock Company              | <b>84 street 36, hamlet 8, Linh Dong ward, Thu Duc district, Ho Chi Minh city</b>                      | Thu Duc             | Ho Chi Minh city       | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 577       | NM 565              | Thanh Thien Loc Joint Stock Company   | 3 Hamlet, Hung Vuong street, 1 ward, Duong Dong town, Phu Quoc island, Kien Giang province             | Phu Quoc            | Kien Giang             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 578       | NM 567              | THANH PHAT SEAFOOD PROCESSING PRODUCTION AND TRADE COMPANY LIMITED          | 30/3 Bach Dang street, 4th quarter, Dong Hai district, Phan Rang - Thap Cham city, Ninh Thuan province | Phan Rang Thap Cham | Ninh Thuan             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 579       | NM 750              | Viet World Jonit Stock Company  | 1007/34, 30/4 street, ward 11, Vung Tau city, Ba Ria - Vung Tau province                               | Vung Tau            | Ba Ria Vung Tau        | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 580       | NM 763              | Hung Loi Manufacturing and Trading Co., Ltd                                 | H37, road 1, Le Minh Xuan industrial zone, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city                       | Binh Chanh          | Ho Chi Minh            | PP           |              | Fish sauce                                  |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 581       | NM 793              | An N Cuong Co.,Ltd   | No8, Phan Nhung street, Duong Dong town, Phu Quoc district, Kien Giang province                                   | Phu Quoc           | Kien Giang             | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 582       | SG/001NL            | Live seafood factory - HOANG HA international Logistics joint stock company                                    | Lot III-22, road 19/5A, Tan Binh industrial zone, Tan Phu district, Ho Chi Minh city                              | Tan Phu            | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Alive, Chilled                              |
| 583       | TS 165              | Yueh Chyang Canned Food Company Limited  | Hamlet 1, Nhut Chanh village, Ben Luc district, Long An province  | Ben Luc            | Long An                | PP           | BMS          | Canned, frozen                              |
| 584       | TS 245              | Tuna Viet Nam Co., Ltd   | Lot A4-A8, Suoi Dau industrial zone, Cam Lam district, Khanh Hoa province   | Cam Lam            | Khanh Hoa              | PP           | A            | Frozen, canned                              |
| 585       | TS 492              | VIET THANG PRIVATE LTD.  | 135 Nguyen Khuyen street, Vinh Hai ward, Nha Trang city, Khanh Hoa province                                       | Nha Trang          | Khanh Hoa              | PP           |              | Frozen, Canned                              |
| 586       | TS 570              | Travel Investment and Seadfood Development Corporation (TRISEDCO) – Sao Mai Great Oil Factory                  | National road 80, Vam Cong industrial area, An Thanh hamlet, Binh Thanh ward, Lap Vo district, Dong Thap province | Lap Vo             | Dong Thap              | PP           |              | Fish oil                                    |
| 587       | TS 611              | Sea grape farming and processing workshop - Tri Tin Co., Ltd   | Dong Ha hamlet, Ninh Hai ward, Ninh Hoa town, Khanh Hoa province  | Ninh Hoa           | Khanh Hoa              | PP           |              | Seaweed                                     |
| 588       | TS 612              | Dai Phat BPlus Co.,Ltd   | Phuc Xuan, Cam Phuc Nam ward, Cam Ranh city, Khanh Hoa province.  | Cam Ranh           | Khanh Hoa              | PP           |              | Seaweed                                     |
| 589       | TS 619              | SEA GRAPES FARMING & PROCESSING WORKSHOP - DAI DUONG VN JOINT STOCK COMPANY (Dai Duong VN Joint Stock Company) | Dong Ha, Ninh Hai ward, Ninh Hoa town, Khanh Hoa province   | Ninh Hoa           | Khanh Hoa              | PP           |              | Seaweed                                     |
| 590       | TS 624              | OKIVINA SERVICES- TRADING OF SEAWEED COMPANY LIMITED   | Cam Phuc Nam ward, Cam Ranh city, Khanh Hoa province.   | Cam Ranh           | Khanh Hoa              | PP           |              | Seaweed                                     |
| 591       | TS 67               | TRUNG SON CORP   | Cang Ca Tac Cau industrial zone, Minh Phong hamlet, Binh An village, Chau Thanh district, Kien Giang province     | Chau Thanh         | Kien Giang             | PP           |              | Salted, fermented                           |
| 592       | TS 718              | New Life Health Products Joint Stock Company (NLHP)  | Binh Giao Quarter, Thuan Giao Ward, Thuan An Town, Binh Duong province  | Thuan An           | Binh Duong             | PP           | A            | Fish oil                                    |



# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name  | 企业地址<br>Address  | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|---|--|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 593       | TS 723              | An Na S.E.A International Company Limited<br>(ANNASEA INTL CO., LTD)                              | Lot B2-56, Tan Dong Hiep B industrial park, Di An town, Binh Duong province                          | Di An              | Binh Duong             | PP           | A            | Chilled                                     |
| 594       | TS 744              | Honoroad Viet Nam Edible Oil Co., Ltd   | Lot 26A, Long Giang industrial zone, Tan Lap 1 village, Tan Phuoc district, Tien Giang province      | Tan Phuoc          | Tien Giang             | PP           | A            | Fish oil                                    |
| 595       | TS 754              | TAN PHAT FOODS CORPORATION<br>(EDISON FOODS)  | Hamlet 10, Luong hoa commune, Ben Luc district, Long An province                                     | Ben Luc            | Long An                | PP           |              | Frozen, Canned                              |
| 596       | TS 777              | <b>RUNLONG INTERNATIONAL GROUP<br/>(VIETNAM - HAU GIANG) CO.,LTD<br/>(RUNLONG INTERNALTIONAL)</b> | <b>Song Hau Industrial zone, 1st Phase, Chau Thanh district, Hau Giang Province</b>                  | <b>Chau Thanh</b>  | <b>Hau Giang</b>       | PP           | A            | Fish oil                                    |
| 597       | TS 792              | Branch of Anh Nhan Trading Production Co., Ltd (Hoang Anh Factory)                                | 42/3E hamlet 4, Xuan Thoi Thuong commune, Hoc Mon district, Ho Chi Minh city                         | Hoc Mon            | Ho Chi Minh city       | PP           | A            | Chilled, Alive                              |
| 598       | TS 800              | Viet Nam Food Joint Stock   | Hoa Trung Industrial Park, Hoa Trung Hamlet, Luong The Tran Ward, Cai Nuoc District, Ca Mau Province | Cai Nuoc           | Ca Mau                 | PP           | A            | Dried                                       |
| 599       | TS 802              | HONG PHAT TRADING SERVICES<br>PACKING EXPORTING COMPANY<br>LIMITED (HP T S P CO., LTD)            | Lot III-22, Road 19/5A, Tan Binh Industrial Zone, Tay Thanh Ward, Tan Phu district, Ho Chi Minh city | Tan Phu            | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Alive, Chilled                              |
| 600       | TS 803              | VINH HOAN COLLAGEN CORP   | National Road 30, Ward 11, Cao Lanh City, Dong Thap province   | Cao Lanh           | Dong Thap              | PP           | A            | Collagen, Gelatin                           |
| 601       | TS 805              | SEA WEALTH VN CO., LTD  | 78-80 Phuoc Thang Street, Ward 12, Vung Tau City, Ba Ria -Vung Tau Province                          | Vung Tau           | Ba Ria - Vung Tau      | PP           |              | Frozen, chilled, salted, fermented          |
| 602       | TS 812              | Hung Vuong Ben Tre Seafood Processing company Limited (HVBT SEAFOOD PROCESSING CO., LTD)          | Lot A6, Lot A7, An Hiep ward, Chau Thanh district, Ben Tre province                                  | Chau Thanh         | Ben Tre                | PP           | A            | Frozen, chilled                             |
| 603       | HK 824              | AN PHAT JSC   | 232/1 street 04, AMATA Industrial Park, Long Binh ward, Bien Hoa city, Dong Nai province             | Bien Hoa           | Dong Nai               | PP           |              | Dried                                       |
| 604       | DL 826              | <b>HAI THANH COMPANY LIMITED<br/>(HAITHANHCO.,LTD)</b>  | Tan Phu Thanh Industrial Zone - Phase 1, Chau Thanh A District, Hau Giang Province                   | Chau Thanh A       | Hau Giang              | PP           | A            | Frozen                                      |





# 中华人民共和国国家认证认可监督管理局

Certification and Accreditation Administration of the People's Republic of China

## 越南水产品生产企业在华注册名单 (2017年1月6日更新)

| 序号<br>NO. | 注册号<br>Approval NO. | 企业名称<br>Name   | 企业地址<br>Address   | 市/县<br>City/County | 州/省<br>State/ Province | 注册类型<br>Type | 备注<br>Remark | 注册品种类别<br>Categories of<br>fishery products |
|-----------|---------------------|--|---|--------------------|------------------------|--------------|--------------|---|
| 605       | DH 577              | Royal Foods Co., Ltd. (Nghe An, Viet Nam)  | Area B, Nam Cam Industrial zone - Dong Nam Economic zone, Nghi Loc district, Nghe An province, Viet Nam                                 | Nghi Loc           | Nghe An                | PP           |              | Canned                                      |
| 606       | DL 638              | SUNRISE SEAFOOD COMPANY LIMITED  | Phu Luong hamlet, An Ninh Dong commune, Tuy An district, Phu Yen province   | Tuy An             | Phu Yen                | PP           |              | Frozen                                      |
| 607       | DL 825              | KHANH THUAN SEAFOOD  | 61A, National Way 1A, Tam Phuoc Hamlet, Dai Tam Commune, My Xuyen Dist., Soc Trang province   | My Xuyen           | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 608       | DL 827              | PHOXUYENFISHCO   | Group 32, Binh Anh 1 hamlet, An Hoa village, Chau Thanh district, An Giang province   | Chau Thanh         | An Giang               | PP           | A            | Frozen                                      |
| 609       | DL 828              | CTA Food Trading Production One Member Company Limited                                 | 40/1, Vinh Phu 42 Street, Hoa Long, Vinh Phu Ward, Thuan An Town, Binh Duong Province, Vietnam  | Thuan An           | Binh Duong             | PP           | A            | Frozen                                      |
| 610       | DL 830              | Coastal Fisheries Development Corporation (COFIDEC) - (COFIDEC FACTORY)                | Lot C44/I - C44b/I - C56/II - C57/II, street No.7, Vinh Loc industrial zone, Vinh Loc A commune, Binh Chanh district, Ho Chi Minh city. | Binh Chanh         | Ho Chi Minh            | PP           | A            | Frozen                                      |
| 611       | DL 834              | TG Fishery Holdings Corporation - TG2 Fishery Holdings Factory                         | Lot IV-8, Zone A1, Sa Dec Industrial Zone, An Hoa Ward, Sa Dec City, Dong Thap Province, Viet Nam                                       | Sa Dec             | Dong Thap              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 612       | DL 835              | Camau Seafood processing and service joint stock corporation (CASES) - Bac Lieu branch | Hamlet 3, Ganh Hao Town, Dong Hai district, Bac Lieu province, Viet Nam   | Dong Hai           | Bac Lieu               | PP           |              | Frozen                                      |
| 613       | TS 822              | Van Duc Tien Giang Food Export Company   | Dong Hoa hamlet, Song Thuan commune, Chau Thanh district, Tien Giang province, Vietnam  | Chau Thanh         | Tien Giang             | PP           | A            | Frozen; Chilled                             |
| 614       | NM 829              | SOUTHERN AIRPORTS SERVICES JOINT STOCK COMPANY- LONG AN BRANCH (SASCO- LONG AN BRANCH) | Lot Q-1B Long Hau Industrial Zone, Long Hau Commune, Can Giuoc District, Long An Province   | Can Giuoc          | Long An                | PP           |              | Fish sauce                                  |
| 615       | DL 831              | Huy Long Seafoods Joint Stock Company (HUY LONG SEAFOODS JSC)                          | Cang hamlet, Tran De town, Tran De district, Soc Trang province   | Tran De            | Soc Trang              | PP           | A            | Frozen                                      |
| 616       | NM 838              | Huong Huong Giang Co., Ltd   | 25 Phan Dang Luu street, An Binh ward, Rach Gia city, Kien Giang province   | Rach Gia           | Kien Giang             | PP           |              | Fish sauce                                  |

类型: PP-加工企业; Type: PP- Processing Plant;

备注: A-注册产品包含养殖水产品; Remark:A- Aquaculture product;